**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Tên nhánh 1 : Động vật sống dưới nước** | 1 | Từ 26 / 02 đến 2 / 03 | Phạm Thị Dân |  |
| **Tên nhánh 2: Ngày vui 8/3** | 1 | Từ 4/ 03 đến 9 / 03 | Lương Thị Lệ |  |
| **Tên nhánh 3: Động vật nuôi trong gia đình** | 1 | Từ 11 /03 đến 16/ 03 | Phạm Thị Dân |  |
| **Tên nhánh 4: Động vật sống trong rừng** | 1 | Từ ngày 18/3 đến 23/3 | Lương Thị Lệ |  |

**III. CHUẨN BỊ.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn bị** | **Nhánh 1 : Động vật sống dưới nước** | **Nhánh 2 : Ngày 8/3** | **Nhánh 3: Động vật sống trong gia đình** | **Nhánh 4 : Động vật sống trong rừng- côn trùng** |
| **Nhà trường** | - Cung cấp tranh ảnh theo chủ đề  - Bổ sung một số đồ dùng nguyên học liệu. | - Duyệt kế hoạch chủ để cho giáo viên  - Cung cấp tranh ảnh, băng đĩa nhạc theo chủ đề. | - Duyệt kế hoạch chủ để cho giáo viên  - Cung cấp lô to, tranh ảnh theo chủ đề. | - Duyệt kế hoạch chủ để cho giáo viên  - Cung cấp hình ảnh theo chủ đề. |
| **Giáo viên** | - Chuẩn bị các bài thơ, bài hát, câu truyện phù hợp với chủ đề.  - Xây dựng kế hoạch , thiết kế môi trường hoạt động giáo dục theo đề đúng chương trình kế hoạch.  - Sưu tầm một số nguyên học liệu sẵn có của địa phương. | - Chuẩn bị và làm một số đồ dùng bánh kẹo, trang trí ngày tết bằng các thùng bìa cát tông, xốp màu  - Soạn bài đầu đủ theo kế hoạch  - Trang trí lớp học theo chủ đề nhánh “Ngày 8/3”  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi các góc chơi  - Thiết kế môi trường hoạt động cho trẻ theo đúng chủ đề. | - Chuẩn bị đồng dùng đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề.  - Lên kế hoạch soạn bài đầu đủ đúng kế hoạch phù hợp với độ tuổi.  - Làm một số con vật bằng cấc nguyên học liệu sưu tầm sẵn có của địa phương.  - Tranh truyện theo chủ đề. | - Xây dựng kế hoạch theo chủ đề  - Chuẩn bị đồng dùng đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề. |
| **Trẻ** | - Trẻ có tâm thế thoái mái , hứng thú khám phá chủ đề  - Sưu tầm nguyên học liệu cùng cô  - Thay đổi và trang trí môi trường hoạt động cuàng cô | - Trẻ có tinh thần thoái mái khám phá  - Chuẩn bị cho trẻ các câu hỏi để tìm hiêu và khám phá chủ đề.  - Trẻ có tâm trạng vui vẻ thoái mái ham thích và khám phá chủ đề mới. | - Trẻ có tâm thế thoái mái , hứng thú khám phá chủ đề  - Sưu tầm nguyên học liệu cùng cô  - Thay đổi và trang trí môi trường hoạt động cùng cô | - Trẻ có tinh thần thoái mái khám phá  - Chuẩn bị cho trẻ các câu hỏi để tìm hiêu và khám phá chủ đề.  - Trẻ có tâm trạng vui vẻ thoái mái ham thích và khám phá chủ đề mới. |
| **Phụ huynh** | -Sưu tầm nguyên học liệu cùng cô giáo  - Cung cấp tranh ảnh họa báo về chủ đề. | - Trao đổi với trẻ về chủ đề mà trẻ đang tìm hiểu.  - Cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. | - Trao đổi với trẻ về chủ đề mà trẻ đang tìm hiểu.  - Cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. | - Trao đổi với trẻ về chủ đề mà trẻ đang tìm hiểu.  - Cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ.**

| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** | |  |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Đón trẻ vào lớp,trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. Mặc trang phục phù hợp với thời tiết khi giao mùa để bảo vệ sức khỏe và phòng bệnh.  - Ký vào sổ giao nhận trẻ đầy đủ.  - Tuyên truyền giáo dục trẻ phòng một số bệnh theo mùa: Thủy đậu…  - Cô cùng trẻ tìm hiểu về chủ đề mới.  - Trẻ chào hỏi lễ phép có vệ sinh cá nhân sạch sẽ khi tới lớp. sát khuẩn tay trước khi vào lớp  -Trò chuyện với trẻ về chủ đề “ Động vật – Ngày 8/3”, đặc điểm của một số động vật nuôi nơi ở và thức ăn của các con vật nuôi gần gũi với trẻ. Các hoạt động diễn ra chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ.  - Nghe bài hát về chủ đề : Gà trống thổi kèn, Chú voi con, Chú mèo con, Đố bạn, Quà 8/3…”  - Trẻ có tâm trạng vui tươi thoái mái khi đến lớp. | | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | * Khởi động: Trẻ đi nhẹ nhàng theo hiệu lệnh của cô, đi theo các kiểu về đội hình 3 hàng ngang. * Trọng động: Tập 5 động tác. Cô trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm 2l x 8 nhịp.   + Hô hấp: Hít vào, thở ra.  + Tay: sang ngang 2 bên gập tay chạm vai, 2 tay ra trước lên cao.  + Lưng, bụng: tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân, 2 tay lên cao lần lượt nghiêng người sang phải sang trái.  + Chân: đưa ra phía trước khụy gối. Co duối từng chân.  + Bật: chụm tách chân. Bật liên tục về phía trước.   * Cô cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát kết hợp với bài “Chú voi con, gà trống mèo con và cún con, Ngày vui 8/3...” * TC: Chú ếch con, Cáo và thỏ. Con gì đang kêu.   - Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 1-2 vòng. | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh1 “ĐV sống dưới nước”** | *Ngày 26/02*  **PTTC**  Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm | *Ngày 27 / 02*  **PTTM**  Dạy vận động múa bài hát: Cá vàng bơi  HN: Chú ếch con.  TC: Tai ai tinh. | *Ngày 28/02*  **PTNN**  Dạy trẻ đọc thuộc bài đồng dao “ Con cua”. | *Ngày 29/02*  **PTNT**  Chia nhóm có 8 đối tượng thành 2 phần | *Ngày 01/02*  **PTTM**  Xé dán đàn cá  ( Đề tài) | | *Ngày 02/3*  **PTNT**  Ôn chia nhóm trong phạ vi 8 |  |
| **Nhánh 2 “ Ngày vui 8/3 ”** | *Ngày 4/3*  **PTNT**  Tạo nhóm trong phạm vi 9. NB số 9 | *Ngày 5/ 3*  **PTNN**  Làm quen chữ cái i, t,c | *Ngày 6 /3*  **PTTM**  Dạy kĩ năng ca hát : Ngày vui 8/3 | *Ngày 7/3*  **PTTC**  Đi thăng bằng trên ghế thể dục | *Ngày 8/03*  **PTTCKNXH**  Ngày vui 8/3 | | *Ngày 09/3*  **PTTM**  Làm bưu thiếp tặng cô |  |
|  |  | **Nhánh 3 “Động vật nuôi trong gia đình”** | *Ngày 11/03*  **PTNT**  Tìm hiểu quá trình phát triển của con gà | *Ngày 12/03*  **PTTM**  Làm con vật bằng lõi giấy  ( Đề tài) | *Ngày 13/03*  **PTNN**  Ôn nhóm chữ cái i, t, c | *Ngày 14/03*  **PTTM**  Dạy múa “ Gà trống thổi kèn” | *Ngày 15/3*  **PTNT**  So sánh thêm bớt trong phạm vi 9 | | *Ngày 16/3*  ***PTTC***  Ném trúng đích nằm ngang xa 2m đường kính 40cm bằng 1 tay. |  |  |  |
| **Nhánh 4 “ Con vật sống trong rừng- Côn trùng.** | *Ngày 18/3*  ***PTTM***  Dạy trẻ kĩ năng ca hát “ Kiến vàng kiến nâu” | *Ngày 19/3*  ***PTTN***  Chia nhóm trong phạm vi 9 | *Ngày 20/3*  ***PTTC***  Bật qua vật cản cao 15-20cm | *Ngày 21/3*  ***PTTM***  Nặn con thỏ  (M) | *Ngày 22/3*  ***PTNN***  Dạy trẻ kể lại chuyện “ Chú Dê Đen” | | *Ngày 23/2*  **PTNT**  Ôn chia nhóm trong phạm vi 9 |  |  |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1 “ Động vật Sống dưới nước”** | *Ngày 26/ 2*   * Trò chuyện về một số động vật sống dưới nước, * TC: Cá bơi * Chơi tự do | *Ngày 27/ 2*  - Cách bảo vệ nguồn nước và động vật sống dưới nước  -TC : Thả đỉa ba ba  - Chơi tự do | *Ngày 28/ 3*  - Tìm hiểu sự phát triển của cá  -TC : Tôm cua cá  - Chơi tự do. | *Ngày 29/ 2*  - Quan sát con cá  -TC : Cá lớn ăn cá bé.  -Chơi tự do | *Ngày 1/ 3*  - Phân loại các loại cá theo nguồn nước.  - TC : Cá bơi.  - Chơi tự do. | | *Ngày 2/ 3*  - Trò chuyện về một số động vật sống dưới nước,   * TC: Cá bơi * Chơi tự do |  |
| **Nhánh 2 “ Ngày vui 8/3”** | *Ngày 4/ 3*  Quan sát tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề ngày 8/3  - TC : Hái hoa   * Chơi tự do | *Ngày 5/ 3*  - Tìm hiểu về ngày 8/3  - TC : Nhảy lò cò.  Chơi tự do | *Ngày 6/ 3*  - Tổ chức ngày 8/3 và lời chúc tới cô , bạn gái  -TC : Ai nhanh nhất  - Chơi tự do | *Ngày 7/ 3*  - Quan sát trò chuện các hoạt động trong ngày 8/3  - TC: mèo đuổi chuột  - Chơi tự do. | *Ngày 8/ 3*  - Phân loại các loại cá theo nguồn nước.  - TC : Cá bơi.  - Chơi tự do. | | *Ngày 9/3*  *-* Lao động tập thể dọn vệ sinh sân trường  - Chơi tự do |  |
| **Nhánh 3 Động vật nuôi trong gia đình”** | *Ngày 11/03*  - Chơi tự do Tìm hiểu con mèo   * Trò chơi : Mèo đuổi chuột * Chơi tự do | *Ngày 12/03*  - Kĩ năng an toàn khi chơi cùng động vật  - TC : Tạo dáng con vật  - Chơi tự do | *Ngày 13/03*  - Phân biệt động vật 2 chân và 4 chân.  - TC: Ghép sao cho đúng.  - Chơi tự do. | *Ngày 14/03*  - Cô cùng trẻ giữ gìn bảo vệ môi trường  ( nhặt lá cây, rác...)  - TC: Thả đỉa ba ba.  - Chơi tự do | *Ngày 15/03*  - Thăm quan dọn vệ sinh sắp xếp khu chợ quê  - TC : Đá bóng vào côn  - Chơi tự do | | *Ngày 16/3*  - Quan sát con gà  - TC: Cáo và gà  - Chơi tự do |  |
|  |  | **Nhánh 4: Động vật sống trong rừng – côn trùng** | *Ngày 18/3*  - Trò chuyện phân lọai côn trùng có lợi, có hại. Động vật nguy hiểm  - TC: Cáo và thỏ.  - Chơi tự do | *Ngày 19/3*  - Trò chuyện với trẻ về các con côn trùng, động vật trong rừng  - TC: Chim bay  - Chơi tự do | *Ngày 20/3.*  - Trò chuyện 1 số nguyên tắc an toàn khi đi rừng.  - TC: Chú ếch con  - Chơi tự do | *Ngày 21/3.*  - Phân loại động vật ăn thịt và ăn cỏ  - TC: Tạo dáng con vật  - Chơi tự do | *Ngày 22/3*  - Lao động tập thể: Dọn vệ sinh sân trường  ( Nhặt rác, phân loại rác thải đúng quy định) | | *Ngày 23/2*  *-* Quan sát quá trình phát triển của con bướm  - TC: Kiến bò  - Chơi tự do |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | **\* Vệ sinh.**  - Trẻ kê bàn ăn ngồi vào bàn theo quy định không số đẩy nhau.  - Trẻ rửa tay bằng xà phòng theo quy trình rửa tay củ bộ y tế.  - Lấy đúng khăn mặt và rửa mặt đúng các bước  **\*Giờ ăn.**  **-** 1- 2 trẻ phụ cô chia ăn về các bàn.Biết mời cô, mời bạn khi ăn.   * Trong khi ăn ăn từ tốn, nhai kỹ, không vừa ăn vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa. * Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất. * Biết giữ vệ khi ăn, che miệng khi ho, Biết vệ sinh miệng và uống nước súc miệng nước muối sau khi ăn xong.   **\* Giờ ngủ.**  **-** Cô kê đủ phản ngủ cho trẻ, chuẩn bị đầy đủ gối, chiếu cho trẻ nằm theo quy định.  - Cho trẻ gái và trẻ trai nằm riêng biệt.  - Mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ ngủ  - Trong lúc trẻ ngủ cô chú ý quan sát trẻ, đảm bảo trẻ k bị lạnh khi thời tiết giao mùa.  Cô quan sát và bao quát trẻ | | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1 “Động vật sống dưới nước”** | *Ngày 26/ 2*   * Trò chuyện với trẻ về nội quy khu vực vệ sinh. * Nêu gương. | *Ngày 27/ 2*  - Biết thay quần áo để vào nơi quy định.  - Nội quy lớp học  - Nêu gương. | *Ngày 28/ 2*  - Phân biệt thực phẩm sạch và thức ăn an toàn  - Nêu gương | *Ngày 29/ 2*  - Nghe các bài đồng dao theo chủ đề  - Nêu gương | *Ngày 1/ 3*  - Cô và trẻ chơi trò chơi “ Đóng kịch”  - Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | *Ngày 02/3*  - Kiểm tra quy trình rửa tay, rửa mặt  - Nêu gương | |  |
| **Nhánh 2 “Ngày vui 8/3”** | *Ngày 4/ 3*  - Dạy trẻ đọc thuộc1 số bài thơ theo chủ đề  - Nêu gương | *Ngày 5/ 3*  - Ôn các bài thơ tới theo chủ đề, lụa chọn giọng đọc phù hợp với nội dung bài thơ  - Nêu gương | *Ngày 6/ 3*  - Cô cùng trẻ trò chuyện về cách phòng bệnh mùa dịch  - Nêu gương. | *Ngày 7/ 3*  - Nghe các câu truyện theo chủ đề.  - Nêu gương. | *Ngày 8/ 3*  - Trò chuyện về chủ đề kết thúc chủ đề.  - Nêu gương bé ngoan cuối tuần. | *Ngày 9/3*  *-* Ôn các chữ cái đã học. | |  |
| **Nhánh 3 “Động vật nuôi trong gia đình”** | *Ngày 11/03*  - Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự, đặc điểm các mùa trong năm  - Nêu gương | *Ngày 12/03*  - Trò chuyện về cách phòng bệnh mùa dịch.  - Nêu gương | *Ngày 13/03*  - Ôn các nhóm chữ cái đã học  - Nêu gương | *Ngày 14/ 03*  - Nghe các bài hát trong chủ đề và hát theo  - Nêu gương. | *Ngày 15/03*  - Cách phòng tránh những động vật nuôi có nguy hại.  - Nêu gương bé ngoan. | *Ngày 16/3*  - Nghe các câu truyện theo chủ đề. | |  |
|  |  | **Nhánh 4: Động vật sống trong rừng – Côn trùng** | *Ngày 18/3.*  - Nghe các bài hát về chủ đề  - Nhận xét nêu gương cuối ngày | *Ngày 19/3.*  - Cô và trẻ ôn lại nhóm chữ cái i. t, c đã học  - Nêu gương | *Ngày 20/3.*  - Trò chuyện với trẻ về khoảng cách am toàn và nguy hiểm với động vật trong rừng. | *Ngày 21/3*  - Trò chuyện về cách phòng bệnh mùa dịch.  - Nêu gương | *Ngày 22/3*  - Cô đọc cho trẻ nghe các bài thơ theo chủ đề  - Nêu gương cắm cờ bé ngoan. | *Ngày 23/2*  *-* Nghe các câu chuyện trong chủ đề  - Nêu gương | |  |
| **7** | **Trả trẻ** | | - Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.  - Kiểm tra quân tư trang của trẻ, nhắc trẻ lấy đúng, đủ quân tư trang của mình.  - Trả trẻ đúng phụ huynh, nhắc nhở phụ huynh ghi đầy đủ sổ giao nhận trẻ.  - Chào phụ huynh, trẻ dọn phòng học. | | | | | | | |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ : Động vật –Ngày vui 8/3**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động/ trò chơi trong góc** | **Chuẩn bị** | **Chủ đề nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N 3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn**  **“ Quán ăn mèo con”** | - Biết thoả thuận, phân công công việc cho từng thành viên  - Có kỹ năng chế biến món ‘ Cá dán’, biết quy trình chế biến và các nguyên liệu để tạo thành món ‘ Cá rán’ và một số món ăn, đồ uống đi kèm.  - Bày bán, trang trí các món ăn đẹp mắt.  - Biết giới thiệu tên món ăn cho khách, biết chào mời khách niềm nở  - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng hợp tác chấp nhận trong khi chơi  - Biết xắp xếp hàng theo từng nhóm, biết tự định giá cho từng món ăn.Biết lau chùi đồ dùng và thực hiện đúng quy trình bếp ăn 1 chiều.  - Biết chào mời khách hàng, tự tin khi giao tiếp mời khách và một số thao tác phục vụ cho khách hàng, biết nói lời cảm ơn. | - Trẻ thoả thuận phân chia nhiệm vụ bếp trưởng, người nấu, người đi chợ, phục vụ....  - Thao tác chế biến món ăn theo sự thoả thuận cùng nhau như : chế biến, nấu....  - Đóng gói món ăn nhanh cho khách mang về (Nếu khách có nhu cầu)  - Sắp đặt đồ dùng lau chùi dụng cụ chế biến sạch sẽ  - Thực hiện các thao tác, các bước nấu một số món ăn  - Bày bán, trang trí, chào mời khách đến ăn món ăn chính của quán.  - Khách đến ăn trả tiền và nói lời cảm ơn.Xin ý kiến của khánh về món ăn. | Bộ dùng đồ chơi nấu ăn  - Tạp dề, mũ đội đầu  - Các quyển táp lô, bảng thực đơn cho khách chọn món tráng miệng.  - Tranh ảnh các món ăn, các bước gợi ý cách làm món cá rán  - Các món ăn nhanh : Cơm cuộn, trứng cuộn, hăm bơ gơ, cơm cuộn, bánh mì... |  |  | **x** |  |
| **Quán biển xanh** | **x** |  |  |  |
| **Quán ăn vui vẻ** |  |  | **x** | **x** |
| **Bác sĩ**  **“Phòng khám thú y”**  **“Phòng khám tư”** | - Biết kê đơn thuốc, khám chữa bệnh cho con vật nuôi.  - Trẻ biết đưua ra lời khuyên về việc chăm sóc các con vật nuôi và lịch tiêm phòng cho thú cưng và con cho các con vật nuôi | - Trẻ biết thực hiện các thoao tác khám bệnh, kê ơn thuốc.  - Đưa ra lời khuyên. | - Các bước quy trình khám bệnh  - Một số dụng cụ y tế khám chữa bệnh.  - Sổ y bạ,trang phục bác sĩ  - Một số bảng biểu, tranh ảnh tuyên truyền. | **x** | x | **x** | **x** |
| **2** | **Góc xây dựng** | **“ Vườn Bách thú”** | - Trẻ biết thoả thuận, phân công công việc cho nhau trong nhóm chơi.  - Biết thảo luận chọn công trình để xây. Biết cách chơi xây theo sự thống nhất bàn bạc của cả nhóm chơi.  - Biết xây các công trình theo mẫu gợi ý và trí tưởng tưởng của trẻ lắp ghép mái che nắng trồng thêm cây hoa, cỏ, hàng rào bao quanh khu vườn. Biết phân khu theo từng mục đich sử dụng  - Biết giao lưu liên kết với góc chơi khác để mua bổ sung con giống cho công trình của mình  - Biết giới thiệu về công trình đã xây và mời chào khách ghé thăm  - Có cổng chào cho công trình của mình. | - Trẻ về nhóm thoả thuận phân công nhiệm vụ cho từng thành viên  - Thảo luận chọn công trình sẽ xây và gắn mẫu công trình trên bảng thảm  - Sử dụng đồ dùng đồ chơi, các nguyên liệu đồ dùng để lắp ghép, xây công trình theo mẫu và ý định riêng của trẻ.  - Mua bổ sung đồ dùng phục vụ công trình  - Giới thiệu công trình  - Thu dọn xếp đặt đồ dùng gọn gàng sau khi chơi đúng quy định | - Tranh mẫu gợi ý công trình xây dựng của cô.  - Dụng cụ xây dựng : Dao xây, bay xây, mũ, bảng thiết kế....  - Mô hình lắp ghép cổng  - Cây xanh, cây hoa, hàng rào, con giống  - Mô hình ghép cổng. |  |  |  | **x** |
| **Xây hồ cá** | **x** | **x** | **x** |  |
| **“ Xây trang trại”**  **“ Xây vườn hoa”** |  |
| **Góc bán hàng** | **Cửa hàng vật nuôi** | - Trẻ biết gọi tên, giới thiệu các loại cây giống cây trong góc bán hàng.  - Nói được giá của từng cây giống khác nhau với khách hàng. Lấy đúng số lượng cây giống theo yêu cầu của khách.  - Biết xắp xếp cây theo từng nhóm (cây bóng mát, cây ăn quả, cây cảnh…) biết tự định giá cho từng loại cây khác nhau và hình ảnh giới thiệu các mặt hàng.  - Biết chào mời khách hàng, tự tin, vui vẻ cưởi mở khi giao tiếp mời khách, biết nói lời cảm ơn. | - Trẻ bày bán, sắp đặt các cây trồng khác nhau theo nhóm, gắn mác và gắn định giá tiền cho từng loại cây xanh khác nhau.  - Lau chùi cây cảnh và tưới cây cho cây của cửa hàng.  - Bán hàng, chào mời khách hàng.  - Giao hàng theo yêu cầu của khách hàng nếu có  - Ghi chép vào sổ nhật kí xem số lượng các món hàng bán ra trong các ngày trong tuần.  - Giới thiệu về của hàng.Trao đổi công việc trong góc chơi. | - Tranh ảnh về các con vật và đồ dùng đồ chơi do cô và trẻ tự làm bằng các nguyên học liệu khác nhau.  - Hộp đựng tiền và tiền làm bằng giấy  - Sổ ghi chép nhật kí bán hàng, bút  - Các loại cây xanh khác nhau do cô vè trẻ làm và sưu tầm,  - Túi bóng cho trẻ đong, đóng gói |  |  | **x** |  |
| **Trại cá giống** | **x** |  |  |  |
| **Cửa hàng bách thú**  **Cửa hàng lưu niệm** |  | x |  | **x** |
| **3** | **Góc học tập** | **Toán: Xếp tương ứng.**  **Bé cùng thêm bớt** | - Biết chia nhóm có 8 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau và gọi tên cách chia  - Trẻ nhận biết được các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.  -So sánh thêm bớt trong phạm vi 9.  - Biết chơi các loại bảng chơi trò chơi trong góc chơi  - Biết tìm những chữ số còn thiếu để ghép tương ứng, biết tìm những màu phù hợp để ghép cho chính xác  - Biết lựa chọn các mảnh ghép để ghép thành các con số.  - Biết cách chia và nói kết quả phép chia. | - Mình cùng chia nhóm  - Ghép hình đoán số  - Bảng màu bé yêu  - Bù số còn thiếu  - Đồng hồ đa năng  - Sắp xếp theo quy tắc  - Mười ngón tay xinh  - Quy luật của những con số  - Xếp tương ứng và gắn thẻ số  - Gắn tương ứng thành từng con số  - Tìm những miếng ghép để tạo thành những con số giống mẫu. | - Hình ảnh và loto về các loại con vật  - Các loại bảng chơi: Bảng chia nhóm, ghép tương ứng, bảng sắp xếp theo con số,….  - Tranh quy trình phát triển của gà con  - Tranh ghép ôn số  - Bảng màu  - Thẻ số, bút chì, sáp màu | **x** |  | x | x |
| **Góc khám phá** | - Biết cách chơi các trò chơi khám phá về chủ đề  - Biết ghép đúng quy trình và nói được quy trình phát triển của gà | + Chọn tranh cho đúng  + Ghép tương phản  + Sự phát triển của gà.  + Phân loại động vật gia súc và gia cầm.  + Phân động vật ăn cỏ và động vật ăn thịt. | - Tranh quy trình phát triển của gà con  - Tranh ghép ôn số  - Lô tô các con vật nuôi và động vật khác nhau | **x** |  | **x** | **x** |
| **Góc văn học** | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách  - Biết cầm sách đúng cách, biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới.  - Biết đọc và kế chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo thao đồ vật  - Thể hiện sự thích thú với sách  - Có ý thức bảo vệ sách  - Biết cách đọc thơ chữ to | - Kể chuyện theo chủ đề.  - Đọc thơ chữ to  - Kể chuyện bằng rối rẹt, kể chuyện sáng tạo theo đồ vật.  - Thu dọn đồ dùng sau khi chơi.  - Kể lại chuyện “ Chú dê den” | Tranh thơ chữ to  - Tranh chuyện theo chủ đề  - Tranh theo chủ đề  - Rối. | **x** | **x** | **x** |  |
| **Góc chữ cái** | Biết chọn từng miếng ghép có gắn chữ gắn và tạo thành chữ cái hoàn chỉnh  - Biết chọn và xắp xếp chữ cái  - Biết so sánh và bù chữ còn thiếu tạo thành từ hoàn chỉnh theo mẫu  - Nhận biết đúng các chữ cái trong sách báo sưu tầm cắt dán chữ  - Biết tìm và gạch chân chữ theo yêu cầu  - Biết ghép từ giống cô.  - Tìm và đọc chữ cái còn thiếu trong cụm từ. | - Tô màu chữ vừa nối được  - Tìm gạch chân chữ và gắn số lượng chữ vừa gạch được  - Nối chữ theo mẫu tạo thành bức tranh  - Bù chữ còn thiếu tạo thành các từ trọn vẹn  - Tìm và cắt sưu tầm chữ cái đã học trong sách báo  - Ghép các miếng ghép tạo thành bức tranh sao cho chữ gắn trên mỗi miếng ghép tương ứng với mỗi ô gợi ý  - Chơi bàn máy vi tính  - Ghép tranh tương ứng.  - Sao chép từ giống cô. | - Tranh nối chữ  - Lô tô về các loại con vật khác nhau.  - Bài thơ chữ to cho trẻ tìm gạch chân chữ  - Tranh tô màu chữ  - Bàn máy vi tính và các chữ cái  - Thẻ chữ  - Bút dạ | **x** | **x** | **x** | **x** |
| **4** | **Góc nghệ thuật** |  | - Trẻ biết lựa chọn các nguyên vật liệu thiên nhiên sẵn có của địa phương để làm ra những đồ dùng đồ chơi sử dụng cho việc triển lãm ‘ Ngày trái đất xanh’  - Tranh ảnh theo chủ đề từ họa báo  - Phát triển trí tưởng tượng phong phú của trẻ  - Thích thú khi hoàn thành công việc làm ra sản phẩm  - Biết luân chuyển sản phẩm giao lưu góc chơi.  - Lau chùi và giữ sạch cất đồ dùng và vệ sinh cá nhân sau khi chơi.  - Biết đặt tên cho các sản phẩm làm ra và giới thiệu sản phẩm.  - Biết biết làm các con vật từ nguyên vật liệu phế thải và rác tế chế khác nhau như: Lõi giấy,chai nhựa… và sử dụng nguyên liệu khác nhau để trang trí. | - Làm một số con vật bằng các nguyên liệu khác nhau.  - Cắt dán làm album về các loại con vật  - Hoàn thiện các tranh rỗng theo chủ đề bằng các nguyên liệu khác nhau.  - Nặn các con vật  - Tô màu tranh theo chủ đề.  - In ấn các loại con vật để triển lãm  - Vẽ tranh theo quy trình hướng dẫn của cô.  - Khám phá tranh trong.  - Làm và trang trí bưu thiếp.  - Làm quà tặng cô.  - Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ mừng ngày 8/3 | - Giấy các loại  - Vỏ hộp các loại  - Tranh ảnh họa báo  - Ống mút  - Lá cây các loại  - Keo, kéo, hồ dán, băng dính  - Tranh theo chủ đề  - Tranh rỗng về các loại cây xanh khác nhau và hình ảnh bé chăm sóc cây xanh  - Băng dính 2 mặt, đất nặn, giấy màu, vỏ trứng, rơm, chấu, lá cây...  - Hình ảnh mẫu gợi ý các bước | **x** | **x** | **x** | **x** |

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1 : “ Những động vật sống dưới nước”**

**Thứ 2 ngày 26 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thể chất.**

**Hoạt động học: Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục 1,5mx30cm.**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Dạy trẻ thực hiện vận động trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục. Khi trườn sấp trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng trườn sát sàn trèo qua ghế nhẹ nhàng nhanh nhẹn. Trẻ nhớ tên vận động.

- Phát triển tố chất vận động: sự nhịp nhàng khéo léo, phát triển cơ tay, cơ chân. Rèn kĩ năng nghe phản ứng với các hiệu lệnh của cô.

- Trẻ hứng thú và mạnh dạn trong tập luyện. Giáo dục trẻ yêu thích thể dục thể thao để có một sức khỏe tốt và phòng chống dịch bệnh.

**II. CHUẨN BỊ**

- Sân tập sạch sẽ

- 2 Ghế thể dục.

- Xắc xô, nhạc bài hát “ Cá vàng bơi, Chú ếch con.”

- Câu đố về con cá vàng.

**III. TIẾN HÀNH.**

**1. HĐ 1. Ổn định, gây hứng thú**

- Cô cô trẻ giải đố về con cá: “ Nhởn nhơ bơi lội lượn vòng

Đuôi mềm như dỉa lụa hồng xòe ra? ( Cá vàng)

- Cô cho trẻ trò chuyện về các con vật sống dưới nước.

- Cho trẻ làm những chú cá vàng bơi lội thành hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Cô cho trẻ về đội hình 3 hàng ngang để tập bài thể dục.

**2. HĐ 2. Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế dài 1,5mx30cm.**

**+ BTPTC**: Cô cho trẻ tập lần 1 kết hợp nhịp đếm 2 lần x 8 nhịp.

+ Tay: 2 tay ra trước lên cao.

+ Lưng, bụng: 2 tay lên cao lần lượt nghiêng người sang phải sang trái.

+ Chân: Co duối từng chân.

+ Bật: Bật liên tục về phía trước.

- Cô cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát***“Cá vàng bơi”***

**\* VĐCB: Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục 1,5mx30cm**

- Cô giới thiệu đồ dùng trong giờ học: Chiếc ghế thể dục này các con có thể dùng làm gì?

- Cô cho trẻ trả lời và trải nghiệp theo ý thích và kinh nghiệm sống của trẻ.

- Cô giới thiệu tên vận động

- Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích.

- Cô làm mẫu lần 2: Phân tích vận động.

-> Tư thế chuẩn bị cô nằm sát sàn, khi có hiệu lệnh “ Trườn” chân trái co, chân phải thẳng, tay phải gập, tay trái đưa lên. Khi có hiệu lệnh cô trườn phối hợp tay chân nhẹ nhàng. Tay trái đưa lên thì chân phải co lại. Khi trườn đến ghế thì đứng lên hai tay ôm ngang ghế, ngực tì xuống ghế rồi bước từng chân qua ghế

- Cho 2 trẻ lên làm mẫu , cho cả lớp nhận xét

- Lần lượt cho trẻ lên thực hiện. Cô chú ý quan sát và sửa sai khi trẻ thực hiện sai kĩ thuật.

- Thi đua giữa 2 tổ xem tổ nào thực hiện nhanh và đúng kỹ thuật hơn (Cô sửa sai)

- Hỏi trẻ lại tên vân động vừa học.

**3.HĐ 3.*Hồi tĩnh***

- Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng một hai vòng quanh sân tập kết hợp trên nền nhạc “ Chú ếch con”

- Trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.

- Cô nhận xét, tuyên dương, động viên và giáo dục trẻ.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 27 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mỹ**

**Hoạt động học: Dạy trẻ vận động múa bài hát “ Cá vàng bơi” – ST Hải Hà**

**HN: Chú ếch con - ST Phan Nhân.**

**TC: Ai doán giỏi.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết tên bài vận động múa minh họa theo lời bài hát: "Cá vàng bơi".Trẻ biết tên bài hát: “Cá vàng bơi, Chú ếch con”, trẻ cảm nhận được làn điệu dân ca mượt mà của vùng đồng bằng Bắc Bộ, trẻ biết chơi trò chơi: “Ai đoán giỏi” chơi đúng luật.

-  Phát triển kỹ năng vận động của trẻ, qua trò chơi phát triển tai nghe cho trẻ.

- Giáo dục trẻ  bảo vệ nguồn nước tránh ô nhiễm để các động vật sống dưới nước có nơi để sinh sống. Đồng thời ăn đủ các loại thực phẩm như: tôm, cá, cua, ốc để có nhiều canxi giúp ích cho sự phát triển của xương.

**II. Chuẩn bị.**

- Nhạc bài hát : Cá vàng bơi, Chú ếch con.

- Hình ảnh động vật sống dưới nước. Mũ chóp.

- Một số bản nhạc theo chủ đề.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Bé xem tranh.**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh một số động vật sống dưới nước và trò chuyện cùng trẻ.

- Các con xem những con vật gì? Cá là động vật sống ở đâu?

- Cô cho trẻ nghe đoạn nhạc và cho trẻ đoán tên bài hát và tên tác giả.

- Cô cho trẻ nhắc lại tên bài hát và tên tác giả.

**HĐ 2. Bé nào múa giỏi.**

- Cô cho cả lớp hát lại bài hát 1- 2 lần.

- Cô dẫn dắt trẻ cho kết hợp với các vận động minh họa mà trẻ thích cho bài hát thêm hay và sinh động hơn.

- Cô giới thiệu vận động múa kết hợp bài hát “ Cá vàng bơi”

- Cô múa minh họa mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích (thực hiện động tác theo từng câu hát)

        + *“Hai vây xinh xinh, cá vàng bơi trong bể nước”*: 2 tay đưa sang 2 bên, bằng vai, đưa lên hạ xuống nhịp nhàng

+ *“Ngoi lên”*: Đưa 2 tay từ dưới lên cao qua đầu.

+ *“Lặn xuống”*: Đưa 2 tay từ trên cao xuống dưới.

+ *“Cá vàng múa tung tăng”*: 2 tay đưa ra phía trước, tay phải hạ xuống, tay trái đưa lên nhịp nhàng làm động tác cá bơi.

+ *“Hai vây xinh xinh, sao mà bơi nhanh thế”*: 2 tay đưa sang 2 bên, bằng vai, đưa lên hạ xuống nhịp nhàng.

+ *“Cá vàng thấy bọ gậy nên đuổi theo rất nhanh”*: 2 tay đưa ngang ngực, đồng thời quay tay vòng tròn trước ngực, lưng hơi cúi.

      + *“Cá vàng bắt bọ gậy”*: Đưa 2 tay sang ngang ôm vòng tròn trước ngực, giả làm động tác bắt bọ gậy.

      + *“Cho nước thêm sạch trong”*: Mở rộng 2 tay sang 2 bên.

- Cô cho trẻ múa và vận động theo nhạc cùng cô 2 - 3 lần (trong khi trẻ vận động cô chú ý sửa sai, động viên khích lệ trẻ để trẻ thêm hứng thú). Cô sửa động tác sai cho trẻ giúp trẻ múa mềm mại đúng nhạc.

- Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ lên thực hiện

 - Củng cố:Hỏi trẻ tên bài hát, tên vận động ?

**HĐ 3: Quà tặng âm nhạc.**

- Vừa rồi cô vừa được thưởng thức tài năng âm nhạc của các đội, cô thấy đội nào thể hiện cũng hay sau đây cô cũng gửi tới các đội một bài hát “Chú ếch con” Nhạc và lời: Phan Nhân .

- Cô hát lần 1: Thể hiện tình cảm.

+ Vừa rồi cô đã thể hiện bài hát gì gửi tăng các bạn? Bài hát của tác giả nào?. Cô hát cho trẻ lần 2 minh họa điệu bộ...

- Giới thiệu nội dung: Bài hát “Chú ếch con” nói về một loài ếch có đôi mắt tròn hàng ngày hay ngồi học bài bên hố bom, chú có giọng hát rất là hay nên các bạn chú ngồi nghe rất say sưa đấy.

- Cô hát (cho trẻ nghe nhạc) lần 3, cho trẻ hưởng ứng cùng cô.

**HĐ 4. Trò chơi: "Ai đoán giỏi"**

  + Luật chơi: Không được bỏ mũ chóp ra khi bạn đang hát.

  + Cách chơi: Cô chọn 1 trẻ lên chơi đội  mũ chóp kín. Sau đó cô cho một trẻ khác đứng dậy hát, khi bài hát kết thúc trẻ đội mũ chóp phải đoán được tên bạn vừa hát là ai? Bạn đã hát bài hát gì? Nếu đoán sai sẽ bị phạt hát 1 bài, còn nếu đoán đúng thì cô đổi vai chơi cho bạn khác.

  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 4 - 5 lần

  - Sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ. Khi trẻ đã chơi thành thạo, cô tăng số lượng trẻ hát, số lượng đồ dùng gõ đệm để tăng độ khó cho trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ.**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 4 ngày 28 tháng 2 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc bài đồng dao: “Con cua”**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao. Trẻ đọc thuộc bài đồng dao “Con Cua”. Trẻ đọc nhịp nhàng thể hiện sự vui thích khi đọc đồng dao. Trẻ hiểu nội dung bài đồng dao, biết được đặc điểm của các con vật qua bài đồng dao.

- Rèn kĩ năng phát âm, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Mạnh dạn tự tin tham gia các hoạt động cùng các bạn.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các con vật. Trẻ tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ bảo vệ các động vật sống dưới nước.

**II. Chuẩn bị.**

- Mô hình con cua. Dụng cụ âm kết hợp.

- Hình ảnh minh họa bài đồng dao.

- Nhạc bài hát “ Chú ếch con”

**III. Cách tiên hành**

**HĐ 1: Ổn định.**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh bé tìm hiểu và chơi các trò chơi dân gian:

- Chúng mình quan sát xem những hình ảnh về các bạn đang làm gì.

+ Các trò chơi các bạn chơi được gọi là trò chơi gì?

- Chúng mình có thích chơi trò chơi dân gian không?

- Để chơi được trò chơi dân gian các con phải thuộc lời đồng dao. Cô dẫn dắt trẻ đến với bài đồng dao “ Con cua”

**HĐ 2: Bé thi tài đọc bài đồng dao “ Con cua”**

\* Cô đọc lần 1: đọc diễn cảm

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài đồng dao gì?

- Cô giảng nội dung bài đồng dao: Bài đồng dao nói về một số con vật gần gũi với chúng mình và cách thức vận động của chúng. Ngoài ra những con vật này còn rất có ích với con người chúng ta . vì vậy chúng mình phải biết bảo vệ những loài động vật này nhé.

**\***Cô đọc lần 2: kết hợp với hình ảnh minh họa.

- ĐT: - Bạn nào có thể nhắc lại tên bài đồng dao là gì?

- Đúng rồi đó là bài Con cua mà có hai càng đấy

- Các con có biết bài đồng dao nói về những con vật gì? Bài đồng dao nói về điều gì?

- Con cua có dáng đi như thế nào?

- Con cá bơi được là nhờ có gì? Cổ rùa như thế nào?

- Con voi có gì đặc biệt? Câu nào trong bài đồng dao nào nói lên điều đó.Nhờ có gì mà chim có thể bay?

- Bài đồng dao “ Con cua mà có hai càng” đọc với giọng điệu vui tươi hồn nhiên. Để bài đồng dao hay hơn nữa các bạn cùng lắng nghe cô đọc bài đồng dao cùng đạo cụ là mõ kết hợp với nhạc nhé.( Cô đọc lần 3).

**+ Dạy trẻ đọc bài dồng dao**

- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao ( Nhắc trẻ ngắt nghỉ đúng nhịp điệu, thể hiện giọng điệu vui tuơi, hồn nhiên) : Cho trẻ đọc 2-3 lần cùng cô. Cô cho trẻ đọc với các hình thức khác nhau. Cô chú ý sửa sia cho trẻ.

- Cô cho trẻ đọc kết hợp với nhạc và dụng cụ âm nhạc bằng các hình thức khác nhau (các bạn trai đứng lên đọc bài đồng dao.các bạn gái, trẻ tự tìm bạn theo đôi một đứng đối diện đọc đồng dao kết hợp vỗ tay vào nhau.Cho mỗi tổ cử một bạn đọc hay nhất đọc bài đồng dao)

**3.Hoạt động 3: Trò chơi: “ Gắp cua bỏ giỏ”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ

- Cách chơi: Cô chia cả lớp thành các nhóm nhỏ ngồi thành hình vòng tròn, ở giữa cô đặt mô hình các con cua với màu sắc khác nhau. Trẻ sẽ làm cắp bằng cách 2 bàn tay và các ngón tay đan vào nhau nắm lại, ngón trỏ 2 bà tay duỗi thẳng ra cắp cua cho vào giỏ đội.

- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào găp được nhiều cua nhất thì đội đóchiến thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi. Cô kiểm tra kết quả và nhận xét quá trình trẻ chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

***Thứ 5 ngày 29 tháng2 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Chia nhóm có 8 đối tượng thành 2 phần.**

**I. Mục đích - yêu cầu.**

- Trẻ biết chia nhóm có số lượng 8 thành 2 phần bằng các cách khác nhau: 1 và 7; 2 và 6; 3 và 5. 4 và 4. Biết gộp 2 nhóm vào nhau có số lượng là 8. Biết đọc và diễn đạt kết quả chia.

- Rèn kỹ năng chia nhóm thành 2 phần, kĩ năng đếm, so sánh và đặt thẻ số tương ứng.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi chơi với bạn và chú ý trong giờ học, biết thu dọn đồ.

**II.** **Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 8 con cá. 8 con rùa

- Băng giấy,

- Đồ dùng của cô giống kích thước của trẻ nhưng to hơn.

- Nhạc “ Cá vàng bơi”

**III. Tiến hành**

***Hoạt động 1 : Ôn số 8***

- Cô cho trẻ hát bài “ Cá vàng bơi”

- Vừa hát bài gì? Cô cho trẻ đếm số cá có trong hồ bơi.

- Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng.

- Ôn số 8 bằng các hình thức khác nhau.

***Hoạt động 2 :* Bé thông minh**

**-** Cô cho mỗi trẻ một bộ rổ đồ chơi.

+ Các con vừa nhận món quà gì ?

- Chúng minh hãy xếp tất cả số con cá ra trước mặt.

+ Các con vừa xếp được bao nhiêu con cá( cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả)

\* Chia theo ý thích

+ Các con hãy chia 8 con cá thành 2 nhóm theo ý thích ( cô cho trẻ chia 4 lần )

- Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chia.

- Cô hỏi trẻ cách chia :

+ Con chia một phần là mấy và một phần là mấy?

+ Bạn nào có cách chia giống bạn ?

+ Bạn nào có cách chia khác bạn?

+ Có mấy cách chia số con cá thành 2 phần khác nhau ( 3-5, 6-2,1-7, 4-4)

- Cô khái quát có 4 cách chia.

- Cô cất dần số con cá và nói kết quả sau mỗi lần cất.

\* Chia theo yêu cầu của cô

- Trong rổ các con còn gì nữa?

- Cô cho trẻ xếp 8 con rùa

+ Các con xếp được bao nhiêu con rùa? ( cô cho trẻ đếm và kiểm tra)

+ Chia cho cô số con rùa thành 2 phần. một phần có 1 thì phần còn lại là mấy ?

- Cô hỏi trẻ cách chia. Cho trẻ đếm kiểm tra.

- Lấy thẻ số tương ứng với kết quả vừa chia. Kiểm tra kết quả.

- Cho trẻ kiểm tra kết quả và đọc to thẻ số ở mỗi phần.

- Tương tự với các lần chia tiếp theo.

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- Cô khái quát lại cách chia.

- Cho trẻ chia theo thẻ số.

- Cô kiểm tra và hỏi trẻ cách chia.

\* Chia theo thẻ số

- Cô cho trẻ chọn cặp thẻ số mà trẻ thích sáo cho 2 thẻ số có số lượng là 8.

- Cô cho trẻ chia số con vật trong rổ theo thẻ số mà trẻ đã chọn bằng các cách khác nhau mà trẻ thích. Cô hỏi trẻ cách mà trẻ đã chia.

- Lần 2 cô cho 2 trẻ ngồi cạnh nhau và đổi cặp thẻ số cho nhau sao và chia với con vật mà trẻ thích.

- Cô cho trẻ chia bao quát và khen trẻ,

***Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện***

- TC1 : ghép cho đủ bộ

+ Cách chơi : Cô chia trẻ thành 3 đội chơi : nhiệm vụ của mỗi đội là chia số cá và rùa thành 2 ao sao cho đủ số lượng là 8 và đặt thẻ số tương ứng.

+ Luật chơi : mỗi trẻ chỉ được 1 con vật khác nhau. Thời gian 1 bản nhạc, đội nào chia đúng thì giành chiến thắng.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………...............

……………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

3Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

***Thứ 6 ngày 1 tháng 3 năm 2024***

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Xé dán đàn cá bơi (Đề tài)**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết xé lượn cong, xế bấm xé toạc, xé nét dài để tạo thành con cá Biết chắp ghép các hình bộ phận để tạo thành con cá hoàn chỉnh. Củng cố các kỹ năng xé lượn cong, nét dài và sắp xếp bố cục bức tranh. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình

- Phát triển sự khéo léo của các ngón tay, phát triển sự sáng tạo trong quá trinh xé dán của trẻ. Rèn kĩ năng quan sát cho trẻ.

- Giaó dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc con vật nuôi, biết bảo vệ nguồn nước trong sạch

**II/ Chuẩn bị**

- Tranh 1: Đàn cá xé dán từ hình tròn.

- Tranh 2: Đàn cá xé dán từ các hình khác nhau.

- Tranh3: Đàn cá từ các hình tam giác đang bơi

- Giấy màu, giấy A4 cho trẻ, keo dán, khăn lau tay. Nhạc bài hát : Cá vàng bơi.

**III/ Cách tiến hành**

***1. HĐ1: Ổn định***

- Cô cho trẻ hát bài và vận động theo nhạc bài hát “ Cá vàng bơi”

- Đàm thoại về nội dung bài hát. Bài hát này nói về con gì? cá sống ở đâu.

- Cô dẫn dắt trẻ tham gia triển lãm tranh vì môi trường.

- Cô cho trẻ quan sát các bức tranh tại phòng triển lãm.

***2.HĐ2: Xé dán đàn cá***

- Cho trẻ quan sát tranh 1 : Tranh xé đàn cá từ hình tròn.

- Cô có tranh gì đây? Con có nhận xét gì về bức tranh.

- Cô đã tạo ta bức tranh này như thế nào?

- Cô đã xé dán đàn cá trong bức tranh bằng hình học gì?

- Bức tranh này cô xé ntn? xé dán bằng vật liệu gìĐàn cá có mấy con?

- Để xé dán đưuọc dàn cá cô đã dùng các kĩ năng xé như thế nào?

- Thân của con cá cô xé từ hình gì? Vây của các cô xé bằng các hình gì?

- Con có nhận xét gì về thân con cá (thân cá là hình tròn to)

- Con có nhận xét gì về bố cục bức tranh. Vì sao trong bức tranh lại có con các nhỏ và con cá to?

- Các con thấy màu sắc cảu bức tranh như thế nào?

- Để giúp bức tranh thêm đẹp và sinh động cô còn tranh trí thêm những họa tiết như thế nào?

- Cô khái quát lại: Cô xé con cá hình tròn, vây và đuôi cá cô xé cá hình tam giác sau đó ghép các hình với nhau để tạo thành con cá. Cô lấy bút màu vẽ thêm các chi tiết như mắt vây và cô xé thêm rong biển bọt nước cho bức tranh thêm đẹp.

- Cô cho trẻ nhận xét tương tự với 2 bức tranh còn lại.

- Cô hỏi trẻ ý tưởng xé dán đàn cá của trẻ

- Các con xé dán đàn cá các con xé ntn? ( Cô hỏi ý tưởng của trẻ)

- Để xé dán được đàn cá đó thì con sử dụng những kĩ năng xé nào?

- Cô cho trẻ làm động tác mô phỏng xé dán khác nhau trên không?

- Con sử dụng màu sắc như thế nào cho bức tranh của mình.

- Cô cho trẻ thực hiện

- Cho trẻ ngồi vào bàn lấy đồ dùng và thực hiện. Cô bao quát lớp hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ hoàn thành bức tranh cho thêm đẹp.

- Cô gợi ý cho trẻ xé dán thêm rongvào bức tranh. Động viên và giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo.

***3.HĐ3: Trưng bày sảm phẩm***

- Cô cho trẻ mang tranh lên trưng bày, cho trẻ đứng thành hình chữ u

- Cho trẻ nhận xét bài của mình bài của bạn.

- Cô cho trẻ giới thiệu bức tranh xé dán của mình. Đặt tên cho bức tranh của mình.

- Cô nhận xét khen ngợi trẻ có bài xé dán đẹp, động viên trẻ có bài chưa đẹp

**IV/ Đánh giá trẻ**

1 Tình trạng sức khoẻ của trẻ

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2 Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ.

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3.Kiến thức, kỹ năng của trẻ

..................................................................................................................................................................................................

………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 7 ngày 2 tháng 3 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Ôn chia nhóm có 8 đối tượng thành 2 phần.**

**I. Mục đích - yêu cầu.**

- Trẻ biết chia nhóm có số lượng 8 thành 2 phần bằng các cách khác nhau: 1 và 7; 2 và 6; 3 và 5. 4 và 4. Biết gộp 2 nhóm vào nhau có số lượng là 8. Biết đọc và diễn đạt kết quả chia.

- Rèn kỹ năng chia nhóm thành 2 phần, kĩ năng đếm, so sánh và đặt thẻ số tương ứng.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi chơi với bạn và chú ý trong giờ học, biết thu dọn đồ.

**II.** **Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 8 con cá. 8 con rùa

- Băng giấy,

- Đồ dùng của cô giống kích thước của trẻ nhưng to hơn.

- Nhạc “ Cá vàng bơi”

**III. Tiến hành**

***Hoạt động 1 : Ôn số 8***

- Cô cho trẻ hát bài “ Cá vàng bơi”

- Vừa hát bài gì? Cô cho trẻ đếm số cá có trong hồ bơi.

- Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng.

- Ôn số 8 bằng các hình thức khác nhau.

***Hoạt động 2 :* Bé thông minh**

**-** Cô cho mỗi trẻ một bộ rổ đồ chơi.

+ Các con vừa nhận món quà gì ?

- Chúng minh hãy xếp tất cả số con cá ra trước mặt.

+ Các con vừa xếp được bao nhiêu con cá( cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả)

\* Chia theo ý thích

+ Các con hãy chia 8 con cá thành 2 nhóm theo ý thích ( cô cho trẻ chia 4 lần )

- Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chia.

- Cô hỏi trẻ cách chia :

+ Con chia một phần là mấy và một phần là mấy?

+ Bạn nào có cách chia giống bạn ?

+ Bạn nào có cách chia khác bạn?

+ Có mấy cách chia số con cá thành 2 phần khác nhau ( 3-5, 6-2,1-7, 4-4)

- Cô khái quát có 4 cách chia.

- Cô cất dần số con cá và nói kết quả sau mỗi lần cất.

\* Chia theo yêu cầu của cô

- Trong rổ các con còn gì nữa?

- Cô cho trẻ xếp 8 con rùa

+ Các con xếp được bao nhiêu con rùa? ( cô cho trẻ đếm và kiểm tra)

+ Chia cho cô số con rùa thành 2 phần. một phần có 1 thì phần còn lại là mấy ?

- Cô hỏi trẻ cách chia. Cho trẻ đếm kiểm tra.

- Lấy thẻ số tương ứng với kết quả vừa chia. Kiểm tra kết quả.

- Cho trẻ kiểm tra kết quả và đọc to thẻ số ở mỗi phần.

- Tương tự với các lần chia tiếp theo.

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- Cô khái quát lại cách chia.

- Cho trẻ chia theo thẻ số.

- Cô kiểm tra và hỏi trẻ cách chia.

\* Chia theo thẻ số

- Cô cho trẻ chọn cặp thẻ số mà trẻ thích sáo cho 2 thẻ số có số lượng là 8.

- Cô cho trẻ chia số con vật trong rổ theo thẻ số mà trẻ đã chọn bằng các cách khác nhau mà trẻ thích. Cô hỏi trẻ cách mà trẻ đã chia.

- Lần 2 cô cho 2 trẻ ngồi cạnh nhau và đổi cặp thẻ số cho nhau sao và chia với con vật mà trẻ thích.

- Cô cho trẻ chia bao quát và khen trẻ,

***Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện***

- TC1 : ghép cho đủ bộ

+ Cách chơi : Cô chia trẻ thành 3 đội chơi : nhiệm vụ của mỗi đội là chia số cá và rùa thành 2 ao sao cho đủ số lượng là 8 và đặt thẻ số tương ứng.

+ Luật chơi : mỗi trẻ chỉ được 1 con vật khác nhau. Thời gian 1 bản nhạc, đội nào chia đúng thì giành chiến thắng.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………...............

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

3Kiến thức và kỹ năng của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH** | **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH** |

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2 : “ Ngày 8/3”**

**Thứ 2 ngày 4 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tạo nhóm trong phạm vi 9. Nhận biết số 9.**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tạo nhóm và đếm đến 9, nhận biết các nhóm có số lượng 9, nhận biết số 9.

- Rèn kỹ năng đếm từ 1 đến 9 cho trẻ. Kĩ năng xếp tương ứng 1;1, xếp và đếm từ trái qua phải. Kĩ năng cất và đếm lần lượt.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất gọn và giữ gìn đồ dùng học tập.

**II/ Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 9 bông hoa. 9 lọ hoa.

- Nhạc bài hát “ Ngày vui 8/3.”

- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn

- Thẻ số 1 – 9. Mô hình hoa

- Bảng phấn bút….

**III/Cách tiến hành**

***1. HĐ1 : Ôn số 8***

- Trẻ hát bài “ Ngày vui 8/3.”

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Bài hát nhắc đến ngày lễ gì?

- Trong ngày 8/3 có những hoạt động nào diễn ra? Các con làm gì trong ngày 8/3?

- Cô cho trẻ đếm số bó hoa? Cùng nhặt thẻ số ứng với số bó hoa?

- Vậy 8 bó hoa tương ứng thẻ số mấy( Cô cho trẻ lên thẻ số cầm tương ứng với số bó hoa trong cửa hàng)

- Cô cho trẻ ôn lại sô 8.

**2. HĐ2: Tạo nhóm và đếm đến 9. NB nhóm có số lượng là 9. NB số 9.**

|  |  |
| --- | --- |
| - Cô tặng cho mỗi bạn rất nhiều hoa trong rổ. Cho trẻ lên lấy hoa mà cô tặng.  - Cho trẻ xếp tất cả số hoa trong rổ ra (9 bông hoa ). ( cho trẻ xếp). Cô kiểm tra.  - Cô cho trẻ lấy 8 lọ hoa để cắm vào tương ứng mỗi bông hoa.  - Cho trẻ đếm số lọ hoa. Có bao nhiêu lọ hoa (8 lọ hoa.)  - Cô cho trẻ đếm số bông hoa.  - So sánh số bông hoa và số lọ hoa?  - Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?  - Nhiều hơn là mấy , ít hơn là mấy?  - Làm thế nào để số lọ hoa và số bông hoabằng nhau ?  - Các con làm gì để tất cả các bông hoa đều được cắm vào lọ ? ( trẻ lấy thêm 1 lọ hoa nữa)  - Trẻ đếm nhóm bông hoa và nhóm loh hoa (9 bông hoa và 9 lọ hoa)  - So sánh nhóm bông hoa và nhóm lọ hoa ( đều bằng nhau và = 9).  - Cô cho trẻ lấy thẻ số 9 tương ứng với số lọ hoa.  - Cô giới thiệu số 9 cho trẻ. Cô đọc mẫu nhiều lần. Cô dạy trẻ cách phát âm  - Cô cho trẻ kiểm tra và đọc bằng các hình thức khác nhau ( tổ, nhóm, cá nhân)  - Cô cho trẻ cất dần số lọ hoa và nói số lượng sau khi cất.  - Cô cho trẻ cất hết số bông hoa( vừa cất vừa đếm ) và đọc thẻ số 9 cất vào rổ.  - Cô khen trẻ. |  |

***3. HĐ3: Trò chơi bé thích:***

\* TC : Hái hoa tặng cô.

- Cô giới thiệu tên TC “ Hái hoa tặng cô.”

- Cách chơi. Cô có 3 đội chơi lên bật qua con suối vào rừng hái hoa tặng cô, yêu cầu của giỏ hoa tặng cô là mỗi giỏ hoa đủ 9 bông hoa.. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào bật qua con suối và hasidduwojc giỏ hoa đủ số lượng là 9 nhanh nhất để tặng cô thì đội đó chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được hái 1 bông hoa.

- Cho trẻ chơi và cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

\* TC : Số 9 đâu nhỉ.

- Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành từng nhỏ, tìm và khoang số 9.

- Luật chơi: Đội nào khoanh được nhiều số 9 nhất thì đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi, kiểm tra kết quả và khen trẻ.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

..........................................................................................................................................................................................................

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

2.Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..........................

3.Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

***Thứ 3 ngày 5 tháng 03 năm 2*024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Làm quen chữ cái i, t,c**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phát âm rõ ràng,chính xác âm của nhóm chữ cái i, t, c. Phát âm chuẩn các từ cụm từ chứa chữ cái i, t, c. Nhận biết được chữ cái , t, c ( in thường, viết thường, in hoa). Trẻ hiểu được mối quan hệ giữa lời nói và chữ viết

- Rèn cho trẻ phát âm chuẩn nhóm chữ cái i, t, c. Rèn ngôn ngữ và sửa ngọng cho trẻ

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động. Biết được ý ngĩa của chữ viết có thể thay thế cho lời nói

**II/Chuẩn bị**

-Tranh vẽ các bajnn nhỏ đang tặng hoa cô dưới tranh có cụm từ (Hoa tặng cô giáo)

- Thẻ chữ to cho cô ghép từ (Hoa tặng cô giáo) thẻ chữ i, t c cho cô

- Thẻ chữ to cho cô ghép từ , thẻ chữ i, t, c viết thường, viết hoa, in thường

- Thẻ chữ t, c, i cho trẻ

- Bài thơ “Bó hoa tặng cô”

- Nhạc bài hát “ Ngày vui 8/3”

**III/ Cách tiến hành**

***1. HĐ1: Cùng ca hát.***

- Trẻ hát bài: “ Ngày vui 8/3” .

- Trò chuyện về bài hát .

+ Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về ngày gì?

- Ngày 8/3 các con sẽ làm gì để chúc mừng cô và các bạn gái trong lớp

- Cô cho trẻ kể các hoạt động trong ngày 8/3.

- Cô giới thiệu bức tranh “ Hoa tặng cô giáo”.

***2. HĐ2: Bé vui học chữ***

- Cô cho trẻ xem tranh

- Dưới tranh có từ “Hoa tặng cô giáo”

- Cho trẻ đọc từ dưới tranh “Hoa tặng cô giáo” ( tổ, nhóm, cá nhân đọc)

- Cô ghép thẻ chữ rời “Hoa tặng cô giáo”

- Cô cho trẻ đọc từ ghép dưới tranh( tổ, nhóm, cá nhân đọc)

- Cô cho trẻ so sánh từ trong tranh và cụm từ cô vừa ghép.

- Cô cho trẻ lên tìm các chữ cái đã học.( o,n)

- Cho trẻ đọc lại chữ cái đã học

- Cô giới thiệu nhóm chữ cái t, i,c

**\*** Chữ i : Đây là chữ i - đọc là “ i ”

- Cô cho cả lớp đọc nhiều lần , các tổ nhóm, cá nhân thi đua đọc ( Cô sửa sai cho trẻ)

- Cô giới thiệu cấu tạo chữ “ i” ( gồm 1 nét thẳng và một dấu chấm bên trên)

- Cô giới thiệu chữ i in thường, viết thường, viết hoa cho trẻ đọc .

- Tương tự cô giới thiệu chữ t và chữ c

- Cho trẻ đọc ( cô sửa sai cho trẻ)

\* Cho trẻ so sánh chữ i, t

- Giống nhau: Đều có 1 nét sổ thắng.

- Khác nhau: Chữ i có nét chấm trên đầu, chữ t có nét gạch ngang trên đầu.

\* Trẻ so sánh chữ t, c

- Khác nhau : chữ t có 2 nét 1 nét sổ thẳng và 1 nét gạch ngang. Chữ c có 1 nét con hở trái.

\* Củng cố.

+ Lần 1: Tìm chữ I, t,c theo hiệu lệnh của cô.

+ Lần 2 : Cô giơ thẻ chữ nào trẻ đọc nhanh chữ đó.

- Cô cho trẻ nhặc chữ cái mà trẻ thích trên tay.

- Cô cho trẻ đọc thẻ chữ cái vừa chọn, cho trẻ đổi thẻ chữ cho nhau.

***3. HĐ3: Ôn luyện***

\* TC 1 : Đội nào nhanh hơn.

- Cô giới thiệu tên trò chơi “ gạch chân chữ cái t, c, i trong bài thơ “ Bó hoa tặng cô” luật chơi, cách chơi

- (Cô chia trẻ làm 2 đội,lần lượt từng trẻ lên gạch chân chữ I, t, c trong bài 1 bản nhạc cô kiểm tra đội nào gạch đúng và gạch được nhiều chữ I, t, c đội đó giành chiến thắng)

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được gạch chân 1 chữ cái .

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

\* TC : Vòng quay chữ cái.

- Cô gọi 1 trẻ lên quay vòng quay chữ cái. Trẻ quay vào chữ cái nào thì cả lớp nhặt chữ cái trong rổ và giơ lên đọc to.

- Sau mỗi lần chơi cô cho trẻ nói lại đặc điểm chữ cái.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Động viên khuyến khích trẻ.

**IV/ Đánh giá trẻ**

\* Tình trạng sức khoẻ của trẻ

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\* Thái độ , trạng thái cảm xúcvà hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\* Kiến thức kĩ năng.

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 ngày 6 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dạy trẻ hát “ Ngày vui 8/3” – ST Hoàng Văn Yến.**

**HN: Con yêu mẹ - ST: Liêu Hưng.**

**TC: Hát theo hình vẽ.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên bài hát “ Vui ngày 8/3” , và tên tác giả và hiểu nội dung bài hát  : Ngày  8/3 là ngày hội của bà , của mẹ , của cô giáo, của chị. Bé muốn là khúc hát, là đóa hoa tươi thắm để dâng tặng bà, tặng mẹ, tặng cô và tặng chị. Trẻ nhớ tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi  TCÂN “ hát theo hình vẽ”. Trẻ hiểu ý nghĩa của ngày 8/3 : Là ngày hội của các bà, các mẹ, các cô, các chị và các bạn gái.. Trẻ cảm nhận được giai điệu và biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát “ Con yêu mẹ”

- Rèn kĩ năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ. Kĩ năng hát kuyeesn láy đúng giai điệu bài hát và sự mạnh dạn tự tin trước đám đông.  
- Trẻ hưởng ứng tham gia các hoạt động trong tiết học. Giáo dục trẻ biết thể hiện cảm xúc qua các bài hát. Giáo dục trẻ biết thể hiện tình cảm của mình với các bà, các mẹ, các cô và các chị trong ngày 8/3.  
**II. Chuẩn bị**- Nhạc không lời bài hát : "Ngày vui 8/3"  
- nhạc không lời, có lời bài hát : "Con yêu mẹ"

- Xắc xô, 1 số hình ảnh trong chủ đề.  
**III. Tiến hành**

**HĐ 1. Ngày 8/3.**- Cho trẻ xem hình ảnh về ngày 8/3  
- Trong tháng 3 có ngày nào đặc biệt?  
- Ngày 8/3 là ngày gì? Ngày quốc tế phụ nữ 8/3 dành cho ai?( ngày 8/3 là ngày quốc tế phụ nữ, là ngày hội của các bà, mẹ, cô giáo, các chị và các bạn gái nữa đấy.  
- Vào ngày 8/3 các con được làm gì?  
- 8/3 chúng mình thường tặng hoa, tặng quà cho bà, mẹ, cô giáo để tỏ lòng biết ơn đúng không?.  
- Để tỏ lòng biết ơn của mìn với bà và mẹ nhạc sĩ ``Hoàng Văn Yến`` cũng đã sáng tác một bài hát đó là bài hát ``Ngày vui 8/3``.  
**HĐ 2. Dạy hát “Ngày vui 8/3”**- Cô hát lần 1: kết hợp cử chỉ điệu bộ.  
+ Cô cùng các con vừa hát bài gì?  
- Bài hát do ai sáng tác?  
Cô giảng nội dung bài hát : Bài hát nói về ngày quốc tế phụ nữ 8/3, là ngày hội của bà, mẹ, cô giáo và tất cả phụ nữ trên toàn thế giới. Các bạn nhỏ đã hát vang những bài ca để chúc mừng bà, mẹ, cô giáo nhân ngày 8/3. Giai điệu bài hát vui tươi thể hiện sự hào hứng đón chào ngày hội.  
- Cô hát lần 2: kết hợp nhạc.  
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 1-2 lần. Cô sửa sai cho trẻ nếu có.  
- Cho từng tổ thi đua nhóm khác nhau.  
- Cho cả lớp hát nâng cao qua các hình thức: ( Hát to- hát nhỏ. Hát nối tiếp, Cho trẻ hát theo nhóm)

- Cô gọi 1 trẻ lại hát lại kết hợp nhạc và hỏi lại trẻ tên bài hát và tên tác giả.  
**HĐ 3: TC: Hát theo hình vẽ.**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, cô có 6 ô tương ứng mỗi ô có 1 hình vẽ khác nhau, mỗi nhóm sẽ có 1 xắc xô để dàng quyền trả lời sau khi dành ô số lựa chọn. Sau đó các nhóm thảo luận và hát bài hát phù hợp với hình vẽ.

- Luật chơi: Mỗi đội chỉ được quyền trả lời 1 lần.

- Cô cho trẻ chơi và nhận xét trẻ chơi động viên khuyến khích trẻ.

**HĐ 4: Nghe hát “Con yêu mẹ”**  
.- Cô giới thiệu tên bài hát “ Con yêu mẹ”, nhạc sĩ “ Liêu Hưng”  
- Hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.  
- Hỏi trẻ tên bài hát và cảm nhận của trẻ khi nghe bài hát.Giáo dục trẻ luôn kính yêu và luôn nhớ công lao nuôi dưỡng của mẹ .

- Cô hát lần 2 kết hợp nhạc trẻ hưởng ứng cùng cô.

**IV. Đánh giá trẻ.**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

...............................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 ngày 8 tháng 3 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất.**

**Đề tài: Đi thăng bằng trên ghế thể dục.**

**TC: Ai nhanh nhất.**

**I.Mục đích yêu cầu.**  
- Trẻ nhớ tên vận động “ Đi thăng bằng trên ghế thể dục”, thực hiện đúng vận động trẻ biết đi và giữ thăng bằng cơ thể để không bị ngã khỏi ghế. Trẻ hiểu và biết chơi các trò chơi có luật.

- Phát triển sự phối hợp vận động và các giác quan trong vận động. Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khả năng giữ thăng bằng cho trẻ cho trẻ qua hoạt động.  
- Trẻ có ý thức khi tham gia hoạt động, trẻ tích cực hoạt động dưới sự hướng dẫn của cô. Biết nghe và làm theo hiệu lệnh của cô giáo.  
**II. Chuẩn bị:**  
- Sân tập sạch sẽ bằng phẳng.

- Quần áo đầu tóc trẻ gọn gàng. 2 ghế thể dục. Túi cát. Nhạc bài tập thể dục. “ Ông mặt trời, ngày vui 8/3”

**III. Tiến hành**

**HĐ1.  Khởi động.**

- Cô cho trẻ trò chuyện về chủ đề ngày 8/3..

- Trong ngày 8/3 có những hoạt động gì? Các con thường tham gia hoạt động này trong ngày 8/.3 để tặng cô tặng mẹ và các bạn gái lớp mình.

- Cho trẻ đi thăm vườn hoa và đi thành hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Cô cho trẻ về đội hình 3 hàng ngang để tập bài thể dục.

**HĐ 2. Trọng động.**

- Cô cho trẻ tập BTPTC lần 1 cô cho trẻ tập với nhịp đếm 2 lần x 8 nhịp.

+ Tay: sang ngang 2 bên gập tay chạm vai.

+ Lưng, bụng: tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân.

+ Chân: đưa ra phía trước khụy gối. .

+ Bật: chụm tách chân. .

- Cô cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát***“Ngày vui 8/3”***

***-*** ĐT nhấn mạnh: ĐT chân.

**\* Vận động cơ bản “Đi thăng bằng trên ghế thể dục”**

**-** Cô cho trẻ quan sát ghế thể dục và nói tác dụng của ghế. Giới thiệu giờ học thể dục với chiếc ghế.

- Cô thống nhất giới thiệu vận động “ Đập và bắt bóng tại chỗ ”  
- Cô tâp mẫu + Lần 1: Không thực hiện vận động.  
+ Lần 2: Kết hợp phân tích vận động: Đứng tự nhiên trước ghế thể dục. Khi có hiệu lệnh bước một chân lên ghế, thu chân kia đặt sát cạnh chân trước, hai tay dang ngang, rồi tiếp tục bước đi đến hết đầu ghế dừng 1-2 giây bước xuống sàn và đi về cuối hàng đứng, bạn kế tiếp lên thực hiện. Các con nhớ đi thẳng người, mắt luôn nhìn về phía trước. Chú ý khéo léo để không bị ngã xuống ghế.

- Cô cho hai bạn tập mẫu. Cô cho trẻ nhận xét

- Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện: (Cô bao quát sửa sai cho trẻ, trẻ còn chưa thực hiện được cô hướng dẫn trẻ tập chính xác).

\* Nâng cao vận động cô cho trẻ đi thăng bằng trên ghế thể dục và đầu đội túi cát.

- Thi đua 2 tổ. Cô nhận xét kiểm tra kết quả và khen trẻ.

Giáo dục trẻ: Vậy muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình phải tập thể dục thường xuyên và ăn uống đủ chất các con nhớ chưa.

Các con vừa được tập bài tập “ Đi thăng bằng trên ghế thể dục ”

**\*TCVĐ: “Ai nhanh hơn”**

- Cách chơi:Cô chia lớp mình thành 3 tổ và xếp thành 3 hàng dọc. 3 bạn đầu hàng của 3 tổ thi đua nhau chạy đến đích rồi chạy quay lại đập tay vào bạn thứ 2 bạn thứ 2 tiếp tục chạy.... đập tay vào bạn cuối cùng. Đội nào bạn cuối cùng về đích trước đội đó sẽ chiến thắng.

- Luật chơi: Bạn nào chạy chưa tới đích đã chạy quay lại thì sẽ phải chạy lại 1 lượt.

- Cho trẻ chơi 2 lần. Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**HĐ3. Hồi tĩnh.**

- Cô cho trẻ tập các động các động tác hồi tĩnh đơn giản để đưa cơ thể về trạng thái bình thường với nền nhạc “ Ông mặt trời”

- Trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng đồ chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.

...............................................................................................................................................................................................................

**Thứ 6 ngày 8 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội**

**Đề tài: Ý nghĩa ngày 8/3.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết ngày quốc tế phụ nữ 8/3 là ngày hội dành cho các bà, mẹ, cô giáo và các bạn gái. Trẻ biết ý nghĩa và một số hoạt động kỉ niệm trong ngày 8/3.

- Phát triển ngôn ngữ, cung cấp và làm giàu vốn từ cho trẻ. Rèn cho trẻ một số kĩ năng trong các hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết quan tâm, chia sẻ tình cảm với mọi người trong ngày 8/3

**II. Chuẩn bị**

- Đồ dùng của cô: Một số hình ảnh về ngày 8/3, nhạc bài hát “ Qùa 8/3, ngày vui mùng 8/3”

- Hoa, rổ, hộp, giấy bìa, keo dán, hoa cắt sẵn

**III. Tiến hành.**

**\* HĐ1: Trò chuyện gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát bài “ Ngày vui mùng 8/3 ”

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về ngày gì? Ngày mùng 8/3 là ngày gì?

- Vào ngày này khắp nơi trên cả nước đều tổ chức lễ mít tinh kỷ niệm ngày mùng 8/3 đấy. Không những ở nước ta tổ chức lễ mít tinh mà còn cả các nước trên thế giới đâu đâu cũng tổ chức lễ mít tinh kỷ niệm ngày 8/3.

**\*HĐ 2: Trò chuyện về ngày mùng 8/3**

+ Tên đầy đủ của ngày mùng 8/3 là gì?

+ Mùng 8/3 là ngày hội dành riêng cho những ai?

- Các con nói đúng rồi đấy, mùng 8/3 là ngày hội dành riêng cho các bà, mẹ, cô giáo

+ Ở nhà các con có những ai được gọi là phụ nữ?

+ Những người phụ nữ trong gia đình như bà, mẹ của con thường làm những công việc gì?

- Xem hình ảnh mẹ nấu cơm, giặt quần áo.

- Phụ nữ có vai trò rất quan trọng trong gia đình là người sinh ra con cái duy trì nòi giống, là người làm những công việc tề gia nội trợ để chăm sóc cho cả gia đình

+ Theo các con tại sao lại lấy ngày mùng 8/3 là ngày quốc tế phụ nữ?

+ Ngày mùng 8/3 thường diễn ra những hoạt động gì?

- Xem hình ảnh về ngày mùng 8/3: ( Lễ mít tinh. Thi nấu ăn, cắm hoa. Trong buổi lễ mít tinh ai tặng hoa cho các cô?)

- Xem hình ảnh bạn nhỏ tặng hoa cô giáo

+ Bạn nhỏ đang làm gì?

+ Tại sao chúng mình lại thường tặng hoa các bà, mẹ, cô giáo trong ngày mùng 8/3?

+ Ngoài tặng hoa chúng mình còn làm gì nữa?

- Xem hình ảnh bạn nhỏ làm thiệp, vẽ tranh, múa hát

- Có rất nhiều cách để bày tỏ tình cảm với các bà, mẹ, cô giáo trong ngày mùng 8/3. Đã sắp đến ngày mùng 8/3 rồi chúng mình sẽ cùng hát tặng các bà, mẹ, cô giáo một bài hát

- Cho trẻ hát bài “ Qùa mùng 8/3 ”

+ Khi tặng quà chúng mình tặng như thế nào?

+ Khi tặng quà con nói điều gì?

- Cho 3 - 4 trẻ nói lời chúc mừng

- Sắp đến ngày mùng 8/3 rồi, trong lớp mình còn có rất đông các bạn nữ, bạn trai nào xung phong lên nói lời chúc mừng các bạn nữ trong ngày mùng 8/3 nào!

- Cho bạn trai nói lời chúc mừng bạn nữ

- Hôm nay lớp chúng mình đã chuẩn bị một bó hoa rất đẹp để gửi tặng tới các cô bạn nào mạnh dạn lên tặng hoa các cô nào!

**\* HĐ3: Trò chơi**

- Trò chơi 1 “ Thi hái hoa ”: Cô chia trẻ thành hai đội, lần lượt từng thành viên của hai đội sẽ chạy theo đường dích dắc lên hái hoa để vào rổ của đội mình, trong thời gian một bản nhạc đội nào hái được nhiều hoa hơn thì đội đó sẽ chiến thắng

- Trẻ chơi trò chơi 2 lần

- Nhận xét kết quả

- Trò chơi 2 “ Làm thiệp chúc mừng ”: Cho trẻ ngồi thành nhóm để làm thiệp chúc mừng

IV.Đánh giá.

1.Tình trạng sức khỏe.

................................................................................................................................................................................................................ ............................................................................................................................................................................................................... ...............................................................................................................................................................................................................

2. Tình cảm thái độ

............................................................................................................................................................................................................... ...............................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kĩ năng.

............................................................................................................................................................................................................... ...............................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................... ...............................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH** | **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH** |

**Thứ 7 ngày 9 tháng 3 năm 2022**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Làm bưu thiếp tặng cô.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết chọn các cánh hoa để dán thành bông hoa. Biết sắp xếp các bông hoa có hình dạng màu sắc xen kẽ nhau. Trẻ biết dán hoa đúng vị trí phía trên cành hoa. Biết nhận biết và phân bố cục bức tranh hài hòa hợp lí. Biết dùng các kí tự trang tri thêm cho bức tranh. Biết nói lời chúc cô nhân ngày 8/3

- Trẻ có kỹ năng chấm hồ vào mặt trái của cánh hoa để dán. Có kĩ năng quan sát phất triển khả năng sáng tạo và trí tưởng tượng phong phú cho trẻ.

- Trẻ biết ơn các cô giáo đã chăm sóc dạy dỗ mình. Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình. Trẻ tích cực tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị.**

- Tranh mẫu của cô.

- Giấy mày hoa, cách hoa, keo, kéo

- Khăn lau tay. Giấy, sáp màu.

- Nhạc bài hát “ Cô giáo em, Ngày vui 8/3”

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Bài hát về cô.**

- Cô và trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát “ Cô giáo em”

- Các con vừa hát bài hát về ai? Hôm nay là ngày gì để nhớ đến công lao to lớn của các cô?

- Trong ngày 8/3 các con có những hoạt động gì để chức mừng các cô nhân ngày 8/3?

- Cô dẫn dắt trẻ giới thiệu bức tranh.

**HĐ 2: Dán hoa tặng cô.**

- Cô mở cho trẻ quan sát bức tranh “ Dán hoa tặng cô”

- Đây là bức tranh gì?

- Cô đã làm như thế nào để tạo ra bức tranh?

- Đúng rồi, cô đã dán được bông hoa để làm thành bức tranh này đấy. Chúng mình thấy bức tranh như thế nào?

- Đây là gì? (Cành hoa) Đây là gì? Nhị hoa có màu gì? (Nhị hoa...)

- Cánh hoa có màu gì? Có mấy cánh hoa? Chúng được xếp như thế nào?

- Các con cùng đếm xem bông hoa có mấy cánh hoa nào?

những cánh hoa này kết lại thành một bông hoa đấy.

- Chúng mình cùng quan sát xem bông hoa này màu gì?Đây là cái gì các con?( lá hoa)

- Trang ngày đặc biệt này cô dẫn dắt trẻ dán hoa tặng cô.

- Cô làm mẫu: Để dán được bông hoa đầu tiên, cô dùng tay trái cầm nhị hoa màu vàng, lấy ngón trỏ của tay phải chấm keo rồi chấm lên mặt sau của nhị hoa và dán nhị hoa lên đỉnh cành hoa, tiếp theo là cánh hoa cô dùng tay trái nhấc từng cánh hoa, lấy ngón trỏ của tay phải chấm keo rồi chấm lên mặt sau của cánh hoa sau đó dán cánh hoa xung quanh nhị hoa. Cứ như thế cô dán hết 5 cánh hoa sao cho chúng không chồng lên nhau. Cuối cùng là cô dán lá, dán xong cô lau tay sạch. Cô dán xong rồi.

- Cho trẻ thực hiện (Cô quan sát động viên trẻ, đến bên giúp đỡ trẻ khi trẻ lúng túng)

- Giúp đỡ trẻ phát triển khả năng sáng tạo của trẻ bằng cách gợi ý cho trẻ có thể vẽ thêm 1 vài chi tiết hoặc viết lời chúc gửi đến cô bằng các kí hiệu của riêng trẻ tự sáng tạo.

***Hoạt động 3: Nói lời yêu thương.***

- Cho trẻ cầm tranh đứng vòng tròn. Cô cho trẻ nhận xét bài của nhau.

- Cho cô biết con thích bức tranh nào?

- Vì sao con thích ?Con có muốn đổi bức tranh của mình cho bạn không?

- Cô nhận xét và đánh giá chung cả lớp. Cho các con lên tặng bài cho cô và nói lời chúc gửi tới cô nhân ngày 8/3.

->GD trẻ: Các con ạ, cô giáo là người quan tâm, chăm sóc các con từ bữa ăn đến giấc ngủ, vì vậy chúng mình phải biết ơn các cô nghe lời cô giáo như đi học không khóc nhè, ăn hết suất này các con nhớ chưa?

- Cho trẻ mang tranh tặng cô: Trẻ vừa đi và hát theo nhạc bài “Ngày vui 8/3”

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ.

.....

................................................................................................................................................................................................................

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 : “ Những động vật nuôi trong gia đình”**

***Thứ 2 ngày 11 tháng 3 năm 2024***

**Linh vực phát triển : Phát triển nhận thức**

**Đề tài: Tìm hiểu quy trình phát triển của con gà**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết gà mẹ đẻ trứng, ấp trứng và gà con được nở ra từ trứng gà. Biết các giai đoạn lớn lên của gà con; biết sự thay đổi, phát triển và các mối quan hệ đơn giản giữa gà và môi trường sống. Củng cố kiến thức về đặc điểm cơ bản, đặc trưng trên cơ thể của con gà. Mở rộng hiểu biết về một số loại gà.

- Rèn luyện khả năng quan sát, so sánh, nhận xét và thực hiện các bước khámphá. Trẻ phân biệt và sắp xếp theo đúng thứ tự quá trình phát triển từ con gà. Phát triển khả năng phán đoán, suy luận. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc để thểhiện và giải thích kết quả khám phá  
- Trẻ biết yêu quý con gà cũng như các sản phẩm từ gà. Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và bạn..Trẻ biết ích lợi của con gà. Biết chăm sóc và bảo vệ những chú gà. Biết giữ an toàn cho cơ thể khi tiếp xúc với gà và phòng tránh dịch cúm gà.

**II. Chuẩn bị.**

- Hình ảnh vòng đời phát triển của gà .

- Video quy trình phát triển của gà con.

- Nhạc bài hát: Đàn gà trong sân, chicken Dan.

- Chuông báo. Câu hỏi.

- Bảng chơi. Vòng. Câu hỏi về con gà.

- Hình ảnh về một số giống gà khác nhau.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Đàn gà trong sân.**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài hát: “Đàn gà trong sân”

- Đàm thoại và trò chuyện:

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về con vật gì?

- Gà con khôngbiết mình được sinh ra từ đâu!

+ Gà con muốn tìm hiểu xem, gà con được sinh ra từ đâu? Và phát triển theo mấy giai đoạn?

- Cô dẫn dắt trẻ xem video.

**HĐ 2: Quá trình phát triển của con gà**

Cô cho trẻ xem video: Vòng đời sự phát triển của con gà.

- Đàm thoại:   
- Quả trứng có đặc điểm gì? Sao quả trứng lại nứt vỏ ra?

+ Điều gì đã xảy ra với quả trứng vậy?

+ Gà con khi mới nở có đặc điểm gì ? Tiếng kêu của gà con ra sao?(Mời trẻ bắt chước tiếng kêu của gà con)

+ Con gà con lớn lên như thế nào? Con gà ăn những gì ?

+ Ngoài những thức ăn đó ra, gà có cần uống nướckhông?+ Con gà con lớn dần thành con gà gì? ( Gà trưởng thành: gà trống hoặc gà mái)

- Cô khái quát lại vòng đời phát triển của gà.

- Cô cùng trẻ so sánh các điểm khác nhau của con gà choai và con gà trưởng thành (gà trống): mào, bộ lông, đuôi, chân có cựa, tiếng gáy.

- Các con còn biết những loại gà nào?

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về các giống gà khác nhau.

- Theo các con, con gà có những lợi ích gì với đời sống con người?  
\* Giáo dục : Con gà có rất nhiều lợi ích đối với con người, trứng gà và thịt gà là nguồn thức ăn giàu dinh dưỡng cho con người. Tiếng gáy của chú gà trống còn giúpcho các bác nông dân thức dậy để bắt đầu 1 ngày làmviệc, đồng thời làm phong phú thêm âm thanh cho cuộc sống!

- Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cho gà mau lớn ? (Chúng ta cần chăm sóc chú gà bằngtất cả tình yêu thương: làm chuồng cho gà ở thoángmát về mùa nóng và đủ ấm về mùa lạnh (Có thể thắpthêm đèn để sưởi ấm), cho gà ăn, cho gà uống nước

**HĐ 3: Trò chơi .**\* Trò chơi 1: Đội nào nhanh nhất

- Cách chơi: Cô sẽ chia các con thành 3 đội chơi. Nhiệm vụ của các con là lắng nghe câu hỏi liên quan đến vòng đời và đặc điểm của con gà, từng đội chơi sẽ lần lượt báo tín hiệu chuông để giành quyềnchơi. Sau khi kiểm tra kết quả, nếu đội đó trả lời sai thì 2 đội còn lại có quyền báo tín hiệu để giành quyền trả lời. Mỗi đội trả lời đúng sẽ được thưởng một bông hoa.

- Luật chơi: Mỗi đội chỉ được trả lời 1 lần cho 1 câu hỏi.

- Kết thúc trò chơi, đội nào có được nhiều bông hoa hơn, đội đó sẽ dành chiến thắng.

\* Trò chơi 2: Vòng đời của gà.

- Cách chơi: cô chia trẻ thành 4 nhóm chơi. Trong thời gian 1 bản nhạc 4 đội lên bật qua liên tục qua các vòng lấy hình ảnh ghép lên bảng để taọ thành vòng đời của gà cho đúng. Đội nào ghép xong đúng và nhanh nhất thì đội đó dành chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được ghép 1 hình ảnh.

- Kết thúc: cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- Cô cho trẻ hát và vận động theo lời bài hát “ Chicken dan”

**IV. Đánh giá.**  
\* Tình trạng sức khoẻ của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\* Thái độ , trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\* Kiến thức kĩ năng.

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 12 tháng 03 năm 2*024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Làm con vật bằng lõi giấy ( Đề tài)**

**I.Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết dùng những kĩ năng tạo hình đã học để tạo thành các con vật bằng các lõi giấy theo ý tưởng của trẻ. Trẻ biết được đặc điểm nổi bật của các con vật: Con gà, con thỏ, con voi.

- Trẻ có kĩ năng vẽ, xé, dán, cắt gập, để tạo thành mô hình các con vật trẻ yêu thích. Có kĩ năng phối hợp hài hòa giữa các nguyên vật liệu để tạo nên mô hình các con vật. Phát triển khả năng sáng tạo của trẻ, trẻ phối hợp cùng các bạn trong nhóm tạo ra sản phẩm. Trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình.

- Trẻ yêu thích hoạt động tích cực chủ động trong giờ học. Biết yêu quý và giữ gìn sản phẩm tạo hình của mình của bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Một số con vật làm bằng lõi giấy mẫu của cô: Con gà, con thỏ, con voi...

- Nhạc bài hát : Đàn gà trong sân

- Lõi giấy, nguyên liệu khác nhau: giấy màu, keo , kéo, xốp..

- Bàn hoạt động. Câu đố con voi, con thỏ...

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Bé biết con vật nào.**

**-** Cô cho trẻ giải câu đố về con vật: Con gì đuôi ngắn tai dài

Mắt hồng lông mượt có tài chạy nhanh? ( Con thỏ)

Con gì mào đỏ gáy ò ó o

Sáng sớm tinh mơ gọi người thức giấc ( Con gà)

- Các con còn biết con vật nào khác nữa? Cô cho trẻ kể tên các con vật mà trẻ biết?

- Cô giới thiệu cho trẻ đi thăm mô hình đồ chơi về các con vật mà cô đã chuẩn bị.

**HĐ 2: Bé tạo hình con vật bằng lõi giấy.**

\* Cô cho trẻ quan sát con gà làm bằng lõi giấy vệ sinh.

- Cô có con vật gì?

- Cô đã làm con gà bằng nguyên liệu gì?

- Bạn nào có nhận xét gì về đặc điểm của con gà làm bằng lõi giấy của cô?

- Ngoài thân con gà bằng lõi giấy cô còn sử dụng các nguyên liệu gì để trang trí các bộ phận khác nhau của con gà? Chúng mình có nhận xét gì về chân, mỏ... cô đã tạo hình bằng các hình học gì?

- Ai biết để làm được con gà cô đã làm như thế nào không? Cô khái quát lại cho trẻ.

\*Cho trẻ quan sát con voi bằng lõi giấy.

+ Ở đây cô có con gì đây?

+ Con voi có đặc điểm gì? con voi có màu gì? Ngà con voi có màu gì?

+ Cô sử dụng nguyên vật liệu gì để làm con voi?

+ Để làm được con voi cô phải làm như thế nào?

=> Cô KQ: Cô sử dụng lõi giấy và giấy màu để dán thành con voi, con voi có đôi tai to, có cái vòi dài, có đôi ngà trắng và có đôi mắt to.

+ Ngoài con voi ra thì lõi giấy các con thử tượng xem còn có thể làm được những con vật gì? ( trẻ kể tên)

\* Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại nhận xét tương tự với con thỏ làm bằng lõi giấy?

\* Cô hỏi ý tưởng của trẻ.

- Từ lõi giấy và các nguyên liệu cho sẵn các con sẽ làm con vật gì?

- Con vật đó có đặc điểm gì và con làm như thế nào?

- Để gắn được các bộ phận để tạo thành các vật thì chúng mình cần sử dụng gì?

- Chúng mình sử dụng những nguyên liệu khác nhau gì để làm con vật đẹp và sinh động hơn..

- Các con còn có ý tưởng sáng tạo gì cho sản phẩm của mình nữa?

\*Cô cho trẻ ngồi theo nhóm làm con vật từ lõi giấy mà trẻ yêu thích.

- Cô quan sát bao quát giúp đỡ và hướng dẫn trẻ kịp thời khi trẻ gặp khó khăn.

**HĐ 3: Sản phẩm bé yêu.**

- Cô cho trẻ theo nhóm lên trưng bày sản phẩm.

- Trẻ giới thiệu sản phẩm của mình và cho trẻ đặt tên cho con vật mà mình làm ra.

- Cô hỏi trẻ về sản phẩm của các bạn.

- Cô nhận xét đánh giá sản phẩm tạo hình đẹp và động viên sản phẩm còn chưa hoàn thành và tính thẩm mỹ chưa cao.

- Cô nhận xét chung và khen trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ.**

1.Tình trạng sức khỏe.

................................................................................................................................................................................................................ ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Thái độ trạng thái cảm xúc hành vi của trẻ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng thái độ

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 13 tháng 3 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Ôn chữ cái i,t, c**

**I/ Mục đích yêu cầu.**

-Trẻ nhận biết được đặc điểm của chữ i, t, c thông qua một số trò chơi. Phát âm chuẩn chữ i, t , c trong từ và tiếng trọn vẹn. Biết in, ghép chữ cái i,t,c bằng các nét chữ rời.

- Rèn kĩ năng phát âm, chống ngọng cho trẻ, kĩ năng so sánh phân biệt. Rèn khả năng phản ứng với hiệu lệnh, khả năng quan sát và chú ý cho trẻ.

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ ý nghĩa của ngôn ngữ trong cuộc sống hằng ngày.

**II/Chuẩn bị :**

- Câu đố về chữ cái i,t,c

- Chữ cái I,t,c

- Nhạc bài hát “ Một con vịt, chú chuột nhắt.”

- Bài thơ “ Con voi “

- Con vật có gắn chữ cái i,t,c và các chữ cái khác.

- Xúc xắc, bút bảng

**III/Cách tiến hành**

***1.HĐ1: Ổn định***

- Cô cùng trẻ tham gia chương trình “ Vui cùng chữ cái”

- Cô giới thiệu chương trình với 2 phần thi : Phần 1 : Giải đố

Phần 2 : Thi tài.

- Với sự tham gia 3 đội chơi : hoa cúc, hoa đào và hoa mai.

- Cô cùng trẻ bước vào phần thi đầu tiên : “Giải đố”

|  |
| --- |
| ***2. HĐ2 : Ôn chữ cái i,t,c***  - Cô cùng trẻ bước vào phần thi đầu tiên.  **\* TC: “Giải đố”**  - Cô đọc câu đố  “ Tôi là một nét thẳng  Có dấu chấm ở trên  Bé hãy thử đoán xem  Chữ cái gì bé nhé ( chữ i)  - Cô cho trẻ ôn chữ i Cho trẻ đọc chữ i với các hình thức khác nhau( tổ, nhóm, cá nhâ...)  - Chữ i có cấu tạo như thế nào?  - Câu đố thứ 2  Nếu tròn em đọc chữ “o”  Khuyết đi một nửa sẽ cho chữ gì ?  “ Con cua, con cá, lá cờ “  Tôi đều có ở trong tên các từ ( chữ c )  - Cô cho trẻ ôn lại chữ c bằng các hình thức khác nhau. Cô hỏi trẻ đặc điểm của chữ c.  - Câu đố 3  Tôi là một nét thẳng  Thêm một nét ngang thân  Đố bạn nào giỏi biết  Tên tôi là chữ gì ( chữ t)  - Cô cho trể ôn lại chữ t với các hình thức khác nhau. Cô hỏi trẻ đặc điểm cấu tạo của chữ t  - Kết thúc phần thi thứ 1 cô thưởng cho mỗi bạn 1 thẻ chữ cái khác nhau mà trẻ thích  - Các con vừa được thưởng thẻ chữ gì?  - Phần thi thứ 2 mang tên “Thi tài”  **\* TC 1 : Xúc xắc diệu kì**  - Cô cho trẻ cầm chữ cái trên tay đi vòng tròn vừa đi vừa hát bài hát “ một con vịt ”. Cô quay xúc xắc khi xúc xắc dừng lại ở chữ cái nào thì trẻ đọc nhanh chữ cái đó, bạn nào có chữ cái trong tay đúng với chữ cái ở xúc xắc thì đứng còn bạn nào không giống với chữ cái của xúc xắc thì ngồi xuống.  - Cô cho trẻ chơi 3 lần. Kiểm tra và khen trẻ.  - Các lần chơi sau cô cho trẻ đổ chữ cái cho nhau  **\* TC 2: Tìm nhanh chữ cái.**  - Cô hướng dẫn cách chơi: Cô chia trẻ làm 6 nhóm nhỏ về bàn, tìm và gạch chân chữ cái I,t,c trong bài thơ “ Con voi”. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ I,t,c nhất đội đó chiến thắng.  - Cô cho trẻ chơi. Cô chú ý quan sát hướng dẫn trẻ chơi.  - Cô kiểm tra kết quả cho trẻ đọc lại chữ cái vừa gạch và khen trẻ.  ***3.HĐ3 : Mua con giống.***  **-** Cô giới thiệu trò chơi : Mua con giống.  - Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội, đi mua các con vật nuôi khác nhau. Trên đây cô có rất nhiều con vật có gắn cái chữ cái khác nhau. Nhưng hôm nay các con chỉ được chọn những con vật có chữ cái I,t,c thôi vì vậy nhiệm vụ của các con là bật qua các vòng và lên lấy đúng con vật có chữ cái I,t,c về nuôi vào truồng của đội mình.. Trong thời gian là 1 bản nhạc đội nào mua được nhiều con vật có chữ cái I,t,c về trồng nhất thì đội đó chiến thắng.  - Luật chơi : Mỗi bạn chỉ được mua 1 con vật, và khi bật qua các vòng không được dẫm chân vào vòng.  - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.  - Cô cho trẻ đi múa hát bài hát “ Chú chuột nhắt” xung quanh lớp.  **IV/ Đánh giá trẻ**  1. Tình trạng sức khỏe của trẻ  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………………………  3 Kiến thức kỹ năng của trẻ…  ………………………………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………………………  ***Thứ 5 ngày 14 tháng 03 năm 2024***  **Lĩnh vực : Phát triển thẩm mĩ**  **Đề tài : Dạy múa “Gà trống thổi kèn”**  **Trò chơi : Tai ai tinh**  **Hát nghe: “Gà gáy le te”**  **I/ Mục đích yêu cầu**  - Trẻ biết vận động múa nhịp nhàng đúng lời bài hát. Trẻ thể hiện được tình cảm của mình qua bài hát. Biết kết hợp với múa làm cho bài hát hay hơn. Trẻ nhớ tên bài hát và tên tác giả. Trẻ múa đúng nhạc kết hợp với lời bài hát.  - Rèn kĩ năng ca hát, kĩ năng múa theo lời ca và kĩ năng nghe cho trẻ, sự mạnh dạn tự tị khi tham gia hoạt động, kĩ năng phản ứng nhanh với các tín hiệu âm nhạc  -Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý chăm sóc và bảo vệ động vật nuôi.  **II/ Chuẩn bị**  - Nhạc bài hát : ‘ Gà trống thổi kèn’, Rửa mặt như mèo, một con vịt, gà trống mèo con và cún con, gà gáy le te, đàn gà con  - Dụng cụ âm nhạc.  - Câu đố, mũ múa  **III/Cách tiến hành**  ***HĐ 1:Đố vui***  - Cô đọc câu đố :  *“Con gì mào đỏ*  *Gáy ò ó o*  *Sáng sớm tinh mơ*  *Gọi người thức dậy  ”*  *( Đố là con gì – Con gà trống)*  - Trẻ trả lời câu đố của cô. Cô và trẻ cùng trò chuyện  + Trong lớp mình nhà bạn nào nuôi gà trống không nhỉ ?  + Gà có giúp ích gì cho chúng mình?  - Bài hát nào mà cô đã dạy về chú gà trống nhỉ. Cô cho nhắc lại tên bài hát và tên tác giả.  ***HĐ2: Cùng múa vui***  - Cô cho trẻ hát lại bài hát ‘ Gà trống thổi kèn’. Cho trẻ 2 lần kết hợp với nhạc.  - Cô muốn chúng mình hãy làm cho bài hát hay và rộn ràng sinh động hơn nữ các con co biết làm cách nào không ?  - Cô cho trẻ hát và kết hợp với các vận động mà trẻ thích. Cô thống nhất và giới thiệu vận động múa.  - Cô múa minh họa lần 1  từ đầu đến hết bài.  - Cô múa minh họa lần 2 phân tích từng động tác kết hợp với từng câu hát trong bài.  + ĐT1 : Con gà trống đứng ngóng cổ dài : đứng chân trước chân sau đồng thời 2 tay đưa lên miệng giae làm chú gà trống gáy.  + ĐT 2 : Tò tí te nó thổi kèn rất hay : hay tay nắm vào để trước miệng giả làm chú gà thổi kèn đồng thời dậm chân tại chỗ.  + ĐT 3 : Ông mặt trời thức giấc vươn vai : 2 tay đưa lên cao làm động tác vươn vai.  + ĐT 4 : Vén màn gió ngó xem ai thổi kèn : 2 tay đưa lên cao rồi đưa xuống.  + ĐT 5 : Thì ra là, thì ra là : 1 tay chống hông 1 tay đưa lên trước chỉ ( đổi tay ).  + ĐT 6 : là con gà trống đứng ngóng cổ dài ( làm lại ĐT 1)  + ĐT 7 : tò tí te nó thổi kèn rất hay, tò tí te nó gọi ngày nắng lên.( làm lại ĐT 2)  - Cô cùng trẻ múa và vận động 3-4 lần. Cô chú ý sửa sai và chỉnh động tác múa cho trẻ.  - Cho trẻ hát múa dưới nhiều hình thức: tập thể, nhóm, cá nhân ( cô quan sát sửa sai )  - Cô đàm thoại với trẻ về tên bài hát, tên tác giả.  - GD trẻ yêu quý chăm sóc bảo vệ những con vật nuôi trong gia đình  ***HĐ3: Lời ca tặng bé***  - Cô giới thiệu tên bài hát “ Gà gáy le té”- Dân ca Cống Khao và hát cho trẻ nghe 2 lần .  - Lần 1 hát theo nhạc bài hát. Lần 2 kết hợp động tác minh họa trẻ hưởng ứng cùng cô.  ĐT: Tên bài hát ?Tên tác giả?  ***HĐ 4: Thi tài cùng bé***  - Cô giới thiệu tên TC "Tai ai tinh”  - Cách chơi : Cô chia trẻ làm 3 nhóm nghe những đoạn nhạc không lời về chủ đề. Hết nhạc đội nào nhanh tay bấm chuông trả lời trước và chính xác nhiều bài hát nhất đội đó chiến thắng.  - Luât chơi : Bấm chuông dành quyền trả lời. Mỗi đội chỉ được trả lời 1 lần.Đội nào trả lời đúng đội đó dành chiến thắng.  - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.  **IV/Đánh giá trẻ**  1.Tình trạng sức khoẻ của trẻ:  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………………………  3 Kiến thức kỹ năng của trẻ…  ………………………………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

**Thứ 6 ngày 15 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển nhận thức**

**Đề tài: So sánh thêm bớt trong phạm vi 9**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 9 và nói kết quả sau khi thêm bớt. Trẻ biết gọi tên và nói kết quả sau mỗi lần thêm bớt. Biết mối quan hệ hơn kém

- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1-1 và kỹ năng đếm cho trẻ, kĩ năng so sánh và nói kết quả sau mỗi lần thêm bớt, trẻ có kĩ năng sử dụng một số thuật ngữ toán học đơn giản: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau…

-Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau giờ học.

**II/ Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 9 con thỏ. 9 củ cà rốt

- Thẻ số 1-9

- Đồ dùng của cô kích thước to hơn của trẻ

- Các nhóm đồ dùng có số lượng 9

- Một số đồ dùng, sản phẩm các nghề .

- Nhạc bài hát “ Chú thỏ con”

- **III/Cách tiến hành**

***\*HĐ1 : Ôn số 9***

- Trẻ hát bài “ Chú thỏ con”

- Trò chuyện về bài hát. Trong bài hát nói về con vật gì?

- Các con có món quà đặc biệt gì dành tặng cho cô giáo của mình?

- Cho trẻ tặng qùa cho cô (9 món quà)

- Cho trẻ đếm số món quà và ôn lại số 9 bằng các hình thức khác nhau.

***\*HĐ2: So sánh thêm bớt trong phạm vi 9***

**-** Cô tặng mỗi bạn 8 con thỏ, cô cho trẻ đi lấy 8 con thỏ.( cho trẻ xếp và đếm).

- Cho tổ, nhóm , cá nhân đếm.Cô kiểm tra.

- Muốn có 9 con thỏ thì các con phải làm gì?( Cho trẻ đi lấy thêm 1 con thỏ nữa.)

- Cô kiểm tra, cho trẻ đếm số con thỏ (9 con thỏ)

- Các con có biết thức ăn của thỏ là gì không?

- Cho trẻ đi tìm 8 củ cà rốt để tặng cho mỗi chú thỏ 1 củ cà rốt làm thức ăn cho mùa đông.

- Trẻ đếm số thỏ và số của cà rốt

- So sánh nhóm thỏ và số cà rốt ( 9 con thỏvà 8 củ cà rốt)

- Muốn cho 2 nhóm bằng nahu làm như thế nào? Cô cho trẻ trả lời theo kiến thức của trẻ.

- Muốn cho nhóm cà rốt bằng nhóm thỏ để mỗi bạn thỏ đều có rà rốt thì ta phải làm gì?( Lấy thêm1 củ cà rốt)( Cho trẻ đi lấy thêm.)

- Trẻ đếm nhóm thỏ và củ cà rốt ( đều bằng nhau và = 9)

- Cô cho trẻ thêm bớt nhóm thỏ trong phạm vi 9.

- Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ so sánh 2 có kèm thẻ số xen kẽ.

- Cô cho trẻ cất dần số thỏ, sau mỗi lần cất đọc kết quả. Cô cho trẻ cất hết số củ cà rốt

***\* HĐ3: Trò chơi bé thích:***

\* Cô giới thiệu tên trò chơi “Đội nào nhanh nhất”

- Cô hướng dẫn cách chơi” cô chia trẻ làm 3 đội bằng 1 bản nhạc mỗi đội sẽ phải thêm hoặc bớt số con vật sao cho đủ số lượng là 9 và đặt thẻ số tương ứng”.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được vẽ thêm hoặc gạch đi 1 đồ dùng hặc 1 món quà. Đội nào nhanh đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần( cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.)

- Cô đông viên khuyến khích trẻ chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

…………………………………………………………………………………………………………………………………………3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………...............................................................................................................................................................................................................

***Thứ 7 ngày 16 tháng 3 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội**

**Đề tài : Chú mèo đáng yêu**

**I. Mục đích yêu cầu.**

**-** Trẻ thể hiện được tình cảm của mình với chú mèo bằng lời nói và hành động. Trẻ cảm nhận được tình cảm của chú mèo với mình thông qua hành động của mèo( thích được vuốt ve...). Biết được tác dụng của chú mèo trong cuộc sống và mèo là người bạn yêu quý của con người.

- Rèn kĩ năng quan sát, kĩ năng trả lời mạch lạc và thể hiện tình cảm thông qua lời nói.

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc và bảo vệ động vật nuôi.

**II. Chuẩn bị.**

- Nhạc bài hát : Chú mèo con. Con mèo thật.

- Tranh ghép con mèo. Mô hình câu cá.

**III Tiến hành.**

**Hoạt động 1 : Bé vui ca hát**

**-** Cô cho trẻ hát và vận động theo lời bài hát “ Rửa mặt như mèo’

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát nói về con vật gì? Chú mèo trong bài hát như thế nào?

- Khi hát bài hát này các con có cảm nhận như thế nào về chú mèo?

- Các con thấy mèo là động vật như thế nào? ( có ích hay hại..)

**Hoạt động 2 : Bé yêu chú mèo.**

- Cô tặng cho trẻ món quà ( Con mèo) Cô có món quà gì đây?

- Các con thấy bạn mèo như thế nào? Khi nhìn thấy bạn mèo chúng mình cảm thấy như thế nào?

- Lông của chú mèo như thế nào nhỉ.

- Cô cho trẻ lên sờ và vuốt lông chú mèo nói lời yêu thương.

- Khi vuốt lông chú mèo con cảm thấy như thế nào?

- Chúng mình có yêu chú mèo không? Vì sao?

- Bạn mèo đói rồi các con làm gì để giúp bạn mèo?

- Thức ăn yêu thích của chú mèo là gì ?

- Cô cho trẻ lên cho mèo ăn. Khi cho mèo ăn các con cảm thấy như thế nào? Vậy bạn mèo như thế nào khi được cho ăn.

- Mèo có tác dụng gì với cuộc sống của chúng. Điều gì xảy ra khi không có chú mèo?

- Nhà các con có nuôi mèo không? Con đã làm gì để chăm sóc và bảo vệ con mèo?

- Ở nhà chú mèo có hành động gì để thể hiện tình cảm với các con? Cô khái quát và giáo dục trẻ.

**Hoạt động 3 : Câu cá tặng mèo**

**- TC : Câu cá.**

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 đội câu cá tặng bạn mèo. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào câu được nhiều cá thì đội đó chiến thắng

- Luật chơi: Mõi bạn chỉ được câu 1 con cá.

- Kết thúc cô cho trẻ mang cá tặng bạn mèo và nói lời chúc tới bạn mèo đáng yêu. Cô và trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát “ Chú mèo con”

**IV/ Đánh giá trẻ**

\*Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

.....

.....

\*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Kiến thức và kỹ năng củat rẻ:

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH** | **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH** |

**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4 : “ Những động vật sống trong rừng - Côn trùng”**

**Thứ 2 ngày 18 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Dạy trẻ hát “ Kiến vàng kiến nâu” – ST Kim Hữu.**

**HN: Chú kiến con - ST: Phương Nam**

**TC: Hát theo hình vẽ.**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ tên bài hát “ Kiến vàng kiến nâu” , và tên tác giả và hiểu nội dung bài hát : Nói về tính kỷ luật trật tự và lễ phép của đàn kiến. Trẻ thuộc lời hát đúng giai điệu bài hát.

-  Rèn kĩ năng ca hát cho trẻ, hát đúng giai điệu bài “ Kiến vàng kiến nâu” và biết hát theo các cách hát khác nhau.( Hát to nhỏ, hát nối tiếp). Trẻ cảm nhận được giai điệu và biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát “ Chú kiến con”  
- Trẻ hưởng ứng tham gia các hoạt động trong tiết học. Giáo dục trẻ biết thể hiện cảm xúc qua các bài hát. Giáo dục trẻ biết bảo vệ một số loại côn trùng có lợi.

**II. Chuẩn bị**- Nhạc không lời bài hát : "Kiến vàng kiến nâu, chú kiến con"  
- Xắc xô, 1 số hình ảnh trong chủ đề.

- Tranh ảnh về các con vật, côn trùng khác nhau.  
**III. Tiến hành**

**HĐ 1. Côn trùng có ích .**

- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh các con côn trùng khác nhau và đàm thoại.

- Các con vừa xem những con côn trùng gì?

- Con ong, con bướm là con côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao?

- Cô còn biết những bạn côn trùng còn có những đức tính cần cù, chụi khó và tính kỷ luật chúng mình có biết bạn côn trùng nào không?  
- Cô giới thiệu bài hát “ Kiến vàng kiến nâu” - ST: Kim Hữu

**HĐ 2. Dạy hát “Kiến vàng, kiến nâu”**- Cô hát lần 1: kết hợp cử chỉ điệu bộ.  
+ Cô cùng các con vừa hát bài gì?  
- Bài hát do ai sáng tác?  
- Cô giảng nội dung bài hát : Bài hát nói những đức tính rất quý báu của các bạn kiến, luôn lễ phép và có tính kỷ luật, đoàn kết, luôn chào hỏi lễ phép, từ đó em bé cũng cần học tập đức tính tốt đó của các bạn kiến

- Cô hát lần 2: kết hợp nhạc.  
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 1-2 lần. Cô sửa sai cho trẻ nếu có.  
- Cho từng tổ thi đua nhóm khác nhau.  
- Cho cả lớp hát nâng cao qua các hình thức: ( Hát to- hát nhỏ. Hát nối tiếp, Cho trẻ hát theo nhóm)

- Cô gọi 1 trẻ lại hát lại kết hợp nhạc và hỏi lại trẻ tên bài hát và tên tác giả.  
**HĐ 3: TC: Hát theo hình vẽ.**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, cô có 6 ô tương ứng mỗi ô có 1 hình vẽ khác nhau trẻ nhìn hình vẽ và hát bài hát tương ứng với hình ảnh vừa mở, mỗi nhóm sẽ có 1 xắc xô để dàng quyền trả lời sau khi dành ô số lựa chọn. Sau đó các nhóm thảo luận và hát bài hát phù hợp với hình vẽ.

- Luật chơi: Mỗi đội chỉ được quyền trả lời 1 lần.

- Cô cho trẻ chơi và nhận xét trẻ chơi động viên khuyến khích trẻ.

**HĐ 4: Nghe hát “Con yêu mẹ”**  
- Cô giới thiệu tên bài hát “ Chú Kiến con”, nhạc sĩ “ Phương Nam”  
- Hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.  
- Hỏi trẻ tên bài hát và cảm nhận của trẻ khi nghe bài hát.Giáo dục trẻ luôn kính yêu và luôn nhớ công lao nuôi dưỡng của mẹ .

- Cô hát lần 2 kết hợp nhạc trẻ hưởng ứng cùng cô.

**IV. Đánh giá trẻ.**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………………………………………………..

*3. Kiến thức kĩ năng*

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

***Thứ 3 ngày 19 tháng 3 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Chia nhóm có 9 đối tượng thành 2 phần.**

**I. Mục đích - yêu cầu.**

- Trẻ biết chia nhóm có số lượng 9 thành 2 phần bằng các cách khác nhau: 1 và 8; 2 và 7; 3 và 6. 4 và 5 5 và 4. Biết gộp 2 nhóm vào nhau có số lượng là 9. Biết đọc và diễn đạt kết quả chia.

- Rèn kỹ năng chia nhóm thành 2 phần, kĩ năng đếm, so sánh và đặt thẻ số tương ứng.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi chơi với bạn và chú ý trong giờ học, biết thu dọn đồ.

**II.** **Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 9 con gà. 9 con thỏ

- Băng giấy,

- Đồ dùng của cô giống kích thước của trẻ nhưng to hơn.

- Nhạc “ Vào rừng xanh”

- Một số con vật khác nhau.

**III. Tiến hành**

***Hoạt động 1 : Ôn số 9***

- Cô cho trẻ hát bài “ Vào rừng xanh”

- Trong bài hát nhắc đến con vật gì?

- Những con vật đó sống ở đâu

- Cho trẻ đi thăm vườn bách thú và đếm số lượng con thú trong sở thú (9 con)

- Cô cho trẻ ôn lại số 9

***Hoạt động 2 :* Bé thông minh**

**-** Cô tặng cho mối trẻ các con vật ngộ nghĩnh khác nhau.

+ Các con vừa nhận món quà gì ?

- Chúng minh hãy xếp tất cả số con gà ra trước mặt.

+ Các con vừa xếp được bao nhiêu con gà( cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả)

\* Chia theo ý thích

+ Các con hãy chia 8 con gà thành 2 nhóm theo ý thích ( cô cho trẻ chia 5 lần )

- Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chia.

- Cô hỏi trẻ cách chia :

+ Con chia một phần là mấy và một phần là mấy?

+ Bạn nào có cách chia giống bạn ?

+ Bạn nào có cách chia khác bạn?

+ Có mấy cách chia số con gà thành 2 phần khác nhau ( 3-6, 7-2,1-8, 4-5 , 5-4)

- Cô khái quát có 5 cách chia.

- Cô cất dần số con gà và nói kết quả sau mỗi lần cất.

\* Chia theo yêu cầu của cô

- Trong rổ các con còn gì nữa?

- Cô cho trẻ xếp 9 con thỏ

+ Các con xếp được bao nhiêu con thỏ? ( cô cho trẻ đếm và kiểm tra)

+ Chia cho cô số con thỏ thành 2 phần. một phần có 1 thì phần còn lại là mấy ?

- Cô hỏi trẻ cách chia. Cho trẻ đếm kiểm tra.

- Lấy thẻ số tương ứng với kết quả vừa chia. Kiểm tra kết quả.

- Cho trẻ kiểm tra kết quả và đọc to thẻ số ở mỗi phần.

- Tương tự với các lần chia tiếp theo.

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- Cô khái quát lại cách chia.

- Cho trẻ chia theo thẻ số.

- Cô kiểm tra và hỏi trẻ cách chia.

\* Chia theo thẻ số

- Cô cho trẻ chọn cặp thẻ số mag trẻ thích sáo cho 2 thẻ số có số lượng là 9.

- Cô cho trẻ chia số con vật trong rổ theo thẻ số mà trẻ đã chọn bằng các cách khác nhau mà trẻ thích. Cô hỏi trẻ cách mà trẻ đã chia.

- Lần 2 cô cho 2 trẻ ngồi cạnh nhau và đổi cặp thẻ số cho nhau sao và chia với con vật mà trẻ thích.

- Cô cho trẻ chia bao quát và khen trẻ,

***Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện***

- TC1 : ghép cho đủ bộ

+ Cách chơi : Cô chia trẻ thành 3 đội chơi : nhiệm vụ của mỗi đội là chia số con thú trong sở thú thành 2 khu khác nhau sao cho đủ số lượng là 9 và đặt thẻ số tương ứng.

+ Luật chơi : mỗi trẻ chỉ được 1 con vật khác nhau. Thời gian 1 bản nhạc, đội nào chia đúng thì giành chiến thắng.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………...............

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

3Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

**Thứ 4 ngày 20 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất.**

**Đề tài: Bật qua vật cản cao 15-20cm**

**TC: Chuyền bóng qua đầu**

**I.Mục đích yêu cầu.**  
- Trẻ nhớ tên vận động, thực hiện đúng vận động trẻ biết dùng lực của đôi bàn chân lất đà bật qua vật cản cao 15-20cm mà không bị ngã hay làm đổ vật cản.

- Phát triển sự phối hợp vận động và các giác quan trong vận động. Rèn luyện sự nhanh nhẹn cho trẻ qua hoạt động, trò chơi. Trẻ có kĩ năng bật qua vật cản. Trẻ cso kĩ năng nhún bật khéo léo.  
- Trẻ có ý thức khi tham gia hoạt động, trẻ tích cực hoạt động dưới sự hướng dẫn của cô. Biết nghe và làm theo hiệu lệnh của cô giáo.  
**II. Chuẩn bị:**  
- Sân tập sạch sẽ bằng phẳng. Bóng

- Quần áo đầu tóc trẻ gọn gàng.vật cản cao 15cm và 20cm.  
- Nhạc bài tập thể dục. “ Vào rừng xanh, chú voi con”

**III. Tiến hành**

**HĐ1.  Khởi động.**

- Cô cho trẻ trò chuyện về chủ đề đang học.

- Các con biết con vật gì trong rừng?

- Cho trẻ đi thăm vườn bách thú và đi thành hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Cô cho trẻ về đội hình 3 hàng ngang để tập bài thể dục.

**HĐ 2. Trọng động.**

- Cô cho trẻ tập BTPTC lần 1 cô cho trẻ tập với nhịp đếm 2 lần x 8 nhịp.

+ Tay: sang ngang 2 bên gập tay chạm vai.

+ Lưng, bụng: tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân.

+ Chân: đưa ra phía trước khụy gối. .

+ Bật: chụm tách chân. .

- Cô cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát“Chú voi con**”**

***-*** ĐT nhấn mạnh: ĐT chân.

**\* Vận động cơ bản “Bật qua vật cản cao 15- 20cm”**

**-** Để vào thăm quan được sở thú các con cần phải vượt qua các thử thách khác nhau trên đường đi. Trên đường có rất nhiều vật cản khác nhau. Làm sao để chúng ta vượt qua. Cô giới thiệu vật cản cao 15cm.

- Cô thống nhất giới thiệu vận động “ Bật qua vật cản cao 15-20cm ”

- Các con sẽ làm gì để vượt qua vật cản này mà không làm đổ hay di chuyển vật cản.

- Cô cho trẻ lên trải nghiệm.   
- Cô tâp mẫu + Lần 1: Không thực hiện vận động.  
- Lần 2: Kết hợp phân tích vận động.: Đứng trước vật cản, 2 tay đưa ra trước, khi có hiệu lệnh bật cô khuỵu gối nhún chân đồng thời 2 tay năng mạnh về phía sau, dùng sức của đôi chân bật qua vật cản, tiếp đất bằng 2 bàn chân đồng thời tay giơ ra phía trước để giữ thăng bằng cơ thể. Các con chú ý khi bật không làm rơi vật cản.

- Cô cho hai bạn tập mẫu. Cô cho trẻ nhận xét

- Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện: (Cô bao quát sửa sai cho trẻ, trẻ còn chưa thực hiện được cô hướng dẫn trẻ tập chính xác).

Giáo dục trẻ:

- Lần 2 cô tăng độ khó của vận động băng cách tăng độ cao của vật cản lên 20cm.

- Cô cho trẻ thực hiện và khen trẻ. Các con vừa thực hiện vận động gì ?

**\*TCVĐ: “Chuyền bóng qua đầu”**

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 tổ và xếp thành 3 hàng dọc. 3 bạn đầu hàng của 3 lên lấy bóng và cầm bóng bằng 2 tay chuyền qua đầu cho bạn đằng sau, cứ chuyền liên tiếp đến bạn cuối hàng và cho vào rổ.

- Luật chơi: Bạn nào làm rơi bóng thì quả bóng đấy không được tính. Mỗi lần chỉ được lấy 1 quả bóng. Thời gian quy định là 1 bản nhạc

- Cho trẻ chơi 2 lần.Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**HĐ3. Hồi tĩnh.**

- Cô cho trẻ tập các động các động tác hồi tĩnh đơn giản để đưa cơ thể về trạng thái bình thường.

- Trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng đồ chơi.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2.Thái độ hành vi cảm xúc của trẻ

**Thứ 5 ngày 21 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mỹ**

**Hoạt động học: Nặn con thỏ (M)**

**I. Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học như : Xoay trũn, ấn dẹp, gắn đính để nặn được những chỳ thỏ theo mẫu. Trẻ biết cách chọn màu đất phù hợp để nặn các chi tiết tạo thành con thỏ. Trẻ biết giới thiệu về sản phẩm tạo hình của mình.

- Luyện kỹ năng nặn, chia đất, bóp đất, lăn dọc , ấn dẹt, quấn lại, gắn đính các bộ phận khác nhau với nhau để tạo thành chú thỏ theo mẫu của cô.

- Hưng thú tham gia vào hoạt động. Trẻ biết yêu quý sản phẩm mình làm gia. Có ý thức vệ sinh cá nhân khi thực hiện bài xong.

**II. Chuẩn bị**  
- Mẫu nặn con thỏ , đất nặn, khăn lau, bảng nặn , dĩa tăm , rổ đựng hạt làm mắt thỏ, dĩa đựng các củ cà rốt nặn sẳn  
- Nhạc cho trẻ nghe bài hát "Chú thỏ con "

- Khăn lau tay. Tăm

- Đất nặn. Bảng con  
**III. Tiến hành.**

**1. HĐ 1 : Chú thỏ con.**

- Cô và trẻ vận động theo lời bài hát “ Chú thỏ con”

+ Các con vừa hát và vận động theo bài hát nào?

+ Bài hát nhắc đến con vật gì? Các con thấy Thỏ là động vật như thế nào?

+ Tình cảm của chúng mình với chú Thỏ như thế nào?

- Cô khái quát.

***2. HĐ 2: Bé nặn chú thỏ***

- Cô cho cho trẻ quan sát con thỏ cô nặn mẫu.

+ Cô tạo ra con thỏ từ nguyên liệu gì?  
+ Các bạn nhìn thấy con thỏ thế nào? Đôi tai thỏ có gì đặc biệt ? ...

+ Tai thỏ có thính không nhỉ ?  
+ Có mấy phần ?

+ Là 2 thỏi đất như thế nào ?

+ Đầu thỏ cô dùng thỏi đất gì ? Còn mình thỏ thì sao ?  
- Cô nặn mẫu con thỏ cho trẻ xem 2 lần.

- Lần 2 : Cô nặn kết hợp giải thích cho trẻ cách nặn  
+ Cô chia đất thành 2 thỏi đất không bằng nhau  
+ Dùng bàn tay xoay tròn các thỏi đất  
+ Dùng tăm nối 2 thỏi đất này lại ( thỏi nhỏ đặt phía trên làm đầu thỏ ; thỏi to đặt phía dưới làm mình thỏ )  
+ Lấy thêm ít đất lăn dài, ấn bẹp để làm 2 tai, chân, đuôi thỏ  
( Cô vừa làm vừa gợi hỏi trẻ quy trình nặn thỏ) Cô hỏi cách nặn con thỏ  
- Trẻ thực hiện  
- Cô cho trẻ về bàn theo nhóm, tự đi lấy các dụng cụ cần thiết cho họat động của trẻ ( đất nặn, khăn lau, bảng nặn , dĩa tăm , rổ đựng hạt làm mắt thỏ, dĩa đựng các củ cà rốt nặn sẳn  
- Trong trẻ thực hiện cô quan sát , giúp đỡ, động viên trẻ nặn  
**3.HĐ 3 : Sản phẩm của bé**

***-*** Hỏi trẻ vừa nặn xong con gì ?

- Trẻ thực hiện xong đặt sản phẩm vào chuồng theo từng nhóm, gắn tên vào củ cà rốt của thỏ mình.

- Cô cho trẻ giới thiệu vè sản phẩm tọa hình của bản thân.

- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình của bạn

. Cô nhận xét chung – tuyên dương trẻ  
- Hát và vận động bài " Chú thỏ con "

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

…………………………………………………………………………………………………………………………………………3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Thứ 6 ngày 22 tháng 3 năm 2024**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài: Dạy trẻ kể lại truyện “ Chú Dê đen”**

**I.Mục đích yêu cầu.**

- Trẻ nhớ lời của các nhân vật trong câu chuyện. Nhớ được trình tự diễn biến và hành động của các nhân vật trong câu truyện. Trẻ biết kể lại truyện dưới các hình thức kể nối tiếp cùng cô, đóng kịch

- Trẻ nói được lời của các nhân vật trong truyện một cách diễn cảm. Biết thể hiện cử chỉ, điệu bộ, lời nói, hành động của các nhân vật trong truyện. Trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ dàng, đủ ý.

**- Trẻ yêu thích hoạt động kể chuyện, tích cực trong giờ học**  Qua câu chuyện giáo dục cho trẻ lòng dũng cảm.

**II. Chuẩn bị.**

- Mũ các nhân vật: Dê Đen, Dê Trăng, Sói.

- Nhạc bài hát: Đố bạn,

- Rối tay các nhân vật trong truyện “ Chú Dê Đen”. Sân khấu truyện.

**III. Tiến hành.**

**HĐ 1: Ca hát.**

**-** Cô và trẻ hát và vận động theo lời bài hát “ Đố bạn”  
- Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát có những con vật nào?

- Những con vật đó sống ở đâu?  Ngoài những con vật đó còn có những con vật nào sống trong rừng nữa?

- Cô giả giọng lần lượt các nhân vật trong truyện “ Chú Dê đen và cho trẻ đoán xem đó là giọng nói của nhân vật nào? Và trong câu truyện gì?

- Cô cho trẻ nhắc lại tên câu truyện và tính cách của các nhân vật trong truyện.

**HĐ 2: Dạy trẻ kể lại chuyện “ Chú Dê đen”**

**\* Cô kể 1 lần bằng rối tay.**

+ Cô vừa kể chuyện gì? Trong câu chuyện có những ai?

+ Bất chợt Dê trắng gặp ai? Chó sói đã quát hỏi Dê trắng như thế nào?

+ Khi Chó Sói quát thì giọng của Sói như thế nào? Cô cho trẻ bắt chước giọng của chó sói!

+ Khi nhìn thấy Chó Sói thì thái độ của Dê trắng ra sao? Dê trắng đã trả lời chó sói như thế nào?

+ Sói đã nói những gì với Dê trắng.

+ Khi biết trái tim của Dê trắng đang run sợ lúc này thái độ của Chó Sói ra sao?

+ Khi thấy Chó Sói quát hỏi, Dê đen đã trả lời Sói như thế nào?

+ Bạn nào có thể bắt chước được thái độ và giọng của Dê đen?

+ Khi thấy Dê đen không run sợ khi gặp mình và còn dám trả lời với giọng nói đanh thép, lúc này giọng của Chó Sói ra sao?

+ Sói đã hỏi Dê đen những gì nữa? Và Dê đen đã trả lời ra sao?

- Cả lớp mình cùng bắt chước giọng của Sói và Dê đen nói với nhau nào. Khi nói về trái tim thép, Dê đen đã nói như thế nào?

- Chúng mình cùng làm động tác và nói lời của dê đen quát con chó sói. (Cả lớp)

+ Khi thấy thái độ của Dê đen như vậy, Chó Sói đã làm gì?

**\* Giáo dục**:Dê đen thật đáng khen, đã dũng cảm chống lại Chó Sói hung ác, cậy mạnh bắt nạt kẻ yếu hơn mình. Còn Dê trắng thì thất đáng thương vì nhút nhát nên đã bị chó sói ăn thịt đấy!

+ Qua câu chuyện các con đã học được điều gì từ bạn Dê đen?

**\*Trẻ tham gia kể chuyện và đóng kịch:**

+ Ai sẽ đóng vai Chó Sói? (cho trẻ đóng vai Chó Sói lên lấy mũ Chó Sói và về chố ngồi vào 1 dãy ghế.)

+ Ai đóng vai Dê trắng? (cho trẻ đóng vai Dê trắng lên lấy mũ Dê trắng và về chố ngồi vào 1 dãy ghế.)

+ Ai đóng vai Dê đen? (cho trẻ đóng vai Dê đen lên lấy mũ Dê đen và về chố ngồi vào 1 dãy ghế.)

- Cô và trẻ kể lại câu chuyện. Cô sẽ là người dẫn chuyện, khi đến nhân vật nào, những bạn đã nhận vai nhân vật đó sẽ nói lời

**\* Trẻ đóng kịch**

Cho trẻ lên đóng kịch. (chọn 3 trẻ đóng tốt lên đóng vai các nhân vật trong truyện)

- Vở kịch đến đây là kết thúc cô khen trẻ.

**HĐ 3: Cùng chung vui**

- Cô cho cả lớp cùng hát 1 bài hát chúc mừng bạn Dê đen đã đuổi được Chó Sói hunh ác.

- Cô và trẻ hát “ Đố bạn:

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………......…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

3. Kiến thức, kĩ năng.

……………………………………………………………………………………………………………………………………......

……………………………………………………………………………………………………………………………………......…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH** | **NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH** |

***Thứ 7 ngày 23 tháng 3 năm 2024***

**Hoạt động học : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Ôn chia nhóm có 9 đối tượng thành 2 phần.**

**I. Mục đích - yêu cầu.**

- Trẻ biết chia nhóm có số lượng 9 thành 2 phần bằng các cách khác nhau: 1 và 8; 2 và 7; 3 và 6. 4 và 5 5 và 4. Biết gộp 2 nhóm vào nhau có số lượng là 9. Biết đọc và diễn đạt kết quả chia.

- Rèn kỹ năng chia nhóm thành 2 phần, kĩ năng đếm, so sánh và đặt thẻ số tương ứng.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi chơi với bạn và chú ý trong giờ học, biết thu dọn đồ.

**II.** **Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ có 9 con gà. 9 con thỏ. Băng giấy,

- Đồ dùng của cô giống kích thước của trẻ nhưng to hơn.

- Nhạc “ Vào rừng xanh” Một số con vật khác nhau.

**III. Tiến hành**

***Hoạt động 1 : Ôn số 9***

- Cô cho trẻ hát bài “ Vào rừng xanh”

- Trong bài hát nhắc đến con vật gì? Những con vật đó sống ở đâu

- Cho trẻ đi thăm vườn bách thú và đếm số lượng con thú trong sở thú (9 con). Cô cho trẻ ôn lại số 9

***Hoạt động 2 :* Bé thông minh**

**-** Cô tặng cho mối trẻ các con vật ngộ nghĩnh khác nhau.

+ Các con vừa nhận món quà gì ?

- Chúng minh hãy xếp tất cả số con gà ra trước mặt.

+ Các con vừa xếp được bao nhiêu con gà( cô cho trẻ đếm và kiểm tra kết quả)

\* Chia theo ý thích

+ Các con hãy chia 8 con gà thành 2 nhóm theo ý thích ( cô cho trẻ chia 5 lần ) Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chia.

- Cô hỏi trẻ cách chia :

+ Con chia một phần là mấy và một phần là mấy?

+ Bạn nào có cách chia giống bạn ?

+ Bạn nào có cách chia khác bạn?

+ Có mấy cách chia số con gà thành 2 phần khác nhau ( 3-6, 7-2,1-8, 4-5 , 5-4)

- Cô khái quát có 5 cách chia.

- Cô cất dần số con gà và nói kết quả sau mỗi lần cất.

\* Chia theo yêu cầu của cô

- Trong rổ các con còn gì nữa? Cô cho trẻ xếp 9 con thỏ

+ Các con xếp được bao nhiêu con thỏ? ( cô cho trẻ đếm và kiểm tra)

+ Chia cho cô số con thỏ thành 2 phần. một phần có 1 thì phần còn lại là mấy ?

- Cô hỏi trẻ cách chia. Cho trẻ đếm kiểm tra. Lấy thẻ số tương ứng với kết quả vừa chia. Kiểm tra kết quả.

- Cho trẻ kiểm tra kết quả và đọc to thẻ số ở mỗi phần.

- Tương tự với các lần chia tiếp theo.Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- Cô khái quát lại cách chia. Cho trẻ chia theo thẻ số.Cô kiểm tra và hỏi trẻ cách chia.

\* Chia theo thẻ số

- Cô cho trẻ chọn cặp thẻ số mag trẻ thích sáo cho 2 thẻ số có số lượng là 8.

- Cô cho trẻ chia số con vật trong rổ theo thẻ số mà trẻ đã chọn bằng các cách khác nhau mà trẻ thích. Cô hỏi trẻ cách chia.

- Lần 2 cô cho 2 trẻ ngồi cạnh nhau và đổi cặp thẻ số cho nhau sao và chia với con vật mà trẻ thích. Cô cho trẻ chia bao quát và khen trẻ,

***Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện***

- TC1 : ghép cho đủ bộ

+ Cách chơi : Cô chia trẻ thành 3 đội chơi : nhiệm vụ của mỗi đội là chia số con thú trong sở thú thành 2 khu khác nhau sao cho đủ số lượng là 9 và đặt thẻ số tương ứng.

+ Luật chơi : mỗi trẻ chỉ được 1 con vật khác nhau. Thời gian 1 bản nhạc, đội nào chia đúng thì giành chiến thắng.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………...............

3Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................